

THÔNG BÁO NỘI BỘ

Chịu trách nhiệm xuất bản

LÂM TẤN HÒA
UV BTVTU, Trưởng Ban
Tuyên giáo Tỉnh ủy,
Hiệu trưởng Trường Chính trị
tỉnh Sóc Trăng

Ban Biên tập

LÝ ROTH
TRIỆU DUY NGỌC BẢO
NGUYỄN THỊ AN DAO

Trình bày

NGUYỄN THỊ AN DAO

Ảnh bìa

Thành phố Sóc Trăng
(Ảnh: Đông Hà)

Trụ sở

247 Nguyễn Trung Trực,
thành phố Sóc Trăng
ĐT: 0299. 3620258

Email:

trungtambtgst@gmail.com

In tại Cty Cổ phần In Sóc Trăng,
số lượng 4.400 quyển.

Giấy phép xuất bản
số 01/GP- XBBT do Sở TT-TT ST
cấp ngày 16-4-2021,

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 - 2022

TRONG SỐ NÀY

***Xây dựng Đảng**

- Phát huy tinh thần Đại thắng
mùa Xuân 1975 trong sự nghiệp
đổi mới, hội nhập và phát triển
tỉnh Sóc Trăng. *Thanh Hà* 3

- Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng -
30 năm vượt khó đi lên.
Kim Anh 9

***Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

- Học Bác thực hành chữ
"Kiệm". *Hồng Vân* 15

***Thông tin sinh hoạt chi bộ Thông tin trong tỉnh**

- Tình hình kinh tế - xã hội
tỉnh Sóc Trăng quý I-2022 19

- Một số thông tin nổi bật của
tỉnh Sóc Trăng tháng 3-2022 26

- Định hướng tuyên truyền
tháng 4-2022 32

- Giới thiệu các hoạt động kỷ
niệm chào mừng 30 năm tái lập
tỉnh, Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh
Sóc Trăng năm 2022 và công
bố thành phố Sóc Trăng đạt tiêu
chí đô thị loại II. *Lý Rotha* 33

Thông tin trong nước 38

- Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải
phóng miền Nam, thống nhất
đất nước

- Một số kết quả thực hiện chính sách lao động, việc làm trên phạm vi cả nước

- Đẩy mạnh công tác tiêm phòng vaccine và các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

- Một số giải pháp phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn vùng ĐBSCL mùa khô 2021 - 2022

- Một số kết quả thực hiện nghị quyết 21-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2021

- Kết quả Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022 - 2027

Hoạt động đối ngoại - Tình hình thế giới

59

- Công tác bảo hộ công dân Việt Nam và hỗ trợ cộng đồng người Việt Nam tại Ukraine

- Một số dự báo về thị trường dầu mỏ thế giới năm 2022

- Một số tình hình thế giới đáng chú ý thời gian gần đây

- Xung quanh chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở cửa của Hoa Kỳ

- Xu hướng nổi lỏng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng “thích ứng linh hoạt” trên toàn cầu

Văn bản mới

72

- Quyết định số 319/QĐ-TTg, ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025.

***Thực tiễn - Kinh nghiệm**

- Thành phố Sóc Trăng: Vững bước đi lên đô thị loại II.

Thanh Hiền

74

- Tuân Túc đạt chuẩn Xã nông thôn mới.

Thiên Hương

80

- Vấn nạn tin giả, tin xấu độc: Cách nhận diện và giải pháp kiểm soát.

Hoàng Long

86

- Quy định mới về đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Sở Tư pháp

91

Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam,
thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022)

Phát huy tinh thần Đại thắng mùa Xuân 1975 trong sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển tỉnh Sóc Trăng

THANH HÀ

Ngày 30-4-1975, ngày miền Nam nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân - dân ta đã tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy thần tốc, mà đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, làm nên cuộc Đại thắng mùa Xuân 1975, kết thúc thắng lợi 21 năm chiến đấu kiên cường chống đế quốc Mỹ xâm lược, thực hiện trọn vẹn nhiệm vụ giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Thắng lợi vĩ đại đó trước hết bắt nguồn từ sự lãnh đạo

tài tình và sáng suốt của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu với đường lối và phương pháp cách mạng độc lập, tự chủ, đúng đắn, sáng tạo được khái quát ngay trong Chính cương vắn tắt của Đảng năm 1930, là độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội. Thắng lợi đó là hiện thân cho sức mạnh tinh thần to lớn với quyết tâm đánh bại kẻ thù của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, được khởi nguồn từ lòng yêu nước nồng nàn, ý chí kiên cường, bất khuất và ý thức làm chủ vận mệnh đất nước, được hun đúc từ ngàn đời nay. Mỗi khi Tổ quốc lâm

nguy, dân tộc ta triệu người như một, sẵn sàng đứng lên chống giặc ngoại xâm.

Đại thắng mùa Xuân 1975 đã mở ra trang sử hào hùng trong lịch sử dựng nước và giữ nước vĩ đại của dân tộc ta; đưa cả nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc và CNXH. Đánh giá thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng (vào tháng 12-1976) đã nhận định: “Năm tháng sẽ trôi qua, nhưng thắng lợi của nhân dân ta trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta như một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỷ XX”.

Đại thắng mùa Xuân 1975 đã nâng lên tầm cao truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường của nhân

dân Việt Nam anh hùng. Đồng thời để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước lâu dài về sau. Đó là: Niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; khát vọng hòa bình thống nhất, xây dựng và phát triển đất nước của toàn dân tộc; ý chí quyết chiến, quyết thắng kẻ thù xâm lược của toàn quân, toàn dân; phát huy cao độ chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng; huy động sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tranh thủ tối đa sự ủng hộ của các nước XHCN anh em, các nước, các tổ chức, nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp giải phóng dân tộc còn là nguồn sức mạnh tinh thần to lớn cổ vũ toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta nói chung, nhân dân Sóc Trăng nói riêng đẩy mạnh quá trình xây dựng đất nước ngày càng đàng hoàng hơn, to đẹp hơn. Phát huy tinh thần của Đại thắng mùa Xuân 1975,

từ sau ngày thống nhất đất nước, Đảng bộ và nhân dân tỉnh Sóc Trăng từng bước khắc phục khó khăn, tích cực lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Điểm lại thời kỳ đầu mới giải phóng, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, gian khổ và cả thách thức nhiều mặt, nhưng Đảng bộ, quân và dân Sóc Trăng cùng chung vai, gắng sức vừa khắc phục những hậu quả nặng nề của chiến tranh, vừa khôi phục phát triển kinh tế - xã hội để bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng. Hưởng ứng công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng từ tháng 12-1986, đảng bộ các huyện, thị và nhân dân khu vực tỉnh Sóc Trăng đã quán triệt và vận dụng các chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng vào tình hình thực tế của địa phương, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp thiết thực trong việc thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của

tình hình trong nước và quốc tế, nhất là những biến động về chính trị ở các nước Đông Âu và Liên Xô, đảng bộ các huyện, thị và nhân dân tỉnh Sóc Trăng vẫn vững vàng, nắm vững nguyên tắc và đường lối đổi mới của Đảng, lãnh đạo nhân dân vượt qua những khó khăn, thử thách, giải quyết hiệu quả các vấn đề kinh tế - xã hội cấp bách. Đặc biệt là sau khi tái lập tỉnh tháng 4-1992 đến nay, trải qua 30 năm đổi mới, hội nhập và phát triển, được sự quan tâm chỉ đạo của trung ương, Đảng bộ, dân và quân tỉnh Sóc Trăng đã nêu cao truyền thống đoàn kết, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu nghị quyết Đảng bộ tỉnh đã đề ra, đồng thời vận dụng sáng tạo, hiệu quả các nghị quyết, chủ trương của trung ương vào tình hình thực tế của địa phương, nên tỉnh đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực.

Trong lãnh đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ tỉnh

Sóc Trăng luôn chú trọng khai thác thế mạnh của tỉnh; nỗ lực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu, đổi mới mô hình phát triển kinh tế, trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển hàng hóa; từng bước chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng khu vực II (công nghiệp, xây dựng) và khu vực III (thương mại - dịch vụ) đã tạo đà tăng trưởng nhanh cho nền kinh tế. Tính trung bình trong 30 năm tái lập, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân đạt 10,18%/năm, năm 2021, quy mô kinh tế của tỉnh (GRDP - tính theo giá hiện hành) tăng 38 lần so với năm 1992; thu nhập bình quân đầu người đến hết năm 2021 đạt 2.031 USD (tăng 19,34 lần so với năm 1992); cơ sở hạ tầng phát triển đồng bộ, nhất là các tuyến đường giao thông trọng điểm liên vùng, liên tỉnh, liên huyện, trong đó 100% đường ô tô được nối liền từ huyện đến các trung tâm xã, thị trấn; hạ tầng đô thị từng bước phát triển khá. Công

cuộc xây dựng nông thôn mới được triển khai mạnh mẽ và đạt kết quả tích cực, đến nay toàn tỉnh có 58 xã được công nhận là xã nông thôn mới, 9 xã được công nhận là xã nông thôn mới nâng cao, thị xã Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội cũng có nhiều khởi sắc, tiến bộ. Nhờ triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình xóa đói giảm nghèo và có chính sách an sinh xã hội cho mọi đối tượng nên đời sống cư dân Sóc Trăng được cải thiện. Tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh từ 36,7% năm 1992 giảm còn 18,45% (40.189 hộ) năm 2000 và đến năm 2021 còn 6,64%, giảm 30,06% so với năm 1992. Giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe người dân ngày càng được quan tâm. Đời sống tinh thần của người dân ngày càng văn minh, tiến bộ. Nhiều lễ hội, hội thi, hội diễn văn hóa - nghệ thuật được tổ chức trang trọng, đậm đà bản

sắc dân tộc. Các di tích lịch sử, văn hóa của tỉnh được quan tâm bảo tồn, phát huy giá trị trong lĩnh vực phát triển du lịch đã tạo được sự thu hút đối với đông đảo du khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng thường xuyên, triển khai toàn diện, đồng bộ và hiệu quả, nhất là xây dựng Đảng về đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng bộ những năm gần đây đã tạo chuyển biến tích cực trong việc nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên. Hoạt động của chính quyền các cấp được quan tâm củng cố, kiện toàn và từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả. Cải cách hành chính có những chuyển biến tốt. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng tiến bộ. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề

ngiệp phát huy tốt vai trò tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, nhất là trong việc vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, chấp hành pháp luật Nhà nước; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Những thành tựu đạt được 47 năm qua và nhất là sau 30 năm tái lập tỉnh đã đánh dấu bước trưởng thành, thay đổi và phát triển mạnh mẽ của tỉnh nhà, và cũng là minh chứng cho tinh thần quyết tâm, vượt khó, mạnh dạn đổi mới, sáng tạo của Đảng bộ, dân và quân Sóc Trăng, với nguyện vọng xây dựng quê hương Sóc Trăng ngày càng giàu mạnh, văn minh, góp phần cùng cả nước hoàn thành mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” và thực hiện Di nguyện của Bác

Hồ “xây dựng nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”.

Để hướng tới mục tiêu nêu trên, đồng thời nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ tỉnh đề ra những định hướng và những giải pháp cụ thể trong đó có những giải pháp mang tính đột phá để tập trung triển khai thực hiện trong thời gian tới đó là: Thực hiện tốt hơn nữa 3 khâu đột phá chiến lược; đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; thúc đẩy chuyển đổi số; khởi nghiệp, sáng tạo, các mô hình kinh tế xanh; phát triển các vùng, khu vực, đô thị phù hợp với xu hướng đô thị thông minh, xanh, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Chăm lo sự nghiệp văn hóa, giáo dục và đào tạo, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ

vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của chính quyền địa phương và hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc thực hiện tốt các định hướng nêu trên sẽ tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển chung của tỉnh Sóc Trăng.

Năm 2022, Đảng bộ, dân và quân tỉnh Sóc Trăng kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975 – 30-4-2022) cùng lúc với kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng (4-1992 – 4-2022). Phát huy tinh thần Đại thắng mùa Xuân 1975, Đảng bộ, dân và quân tỉnh Sóc Trăng luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, không ngừng nỗ lực vươn lên trong thực hiện công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển, quyết tâm xây dựng tỉnh Sóc Trăng ngày càng giàu đẹp. □

Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng 30 NĂM VƯỢT KHÓ ĐI LÊN

KIM ANH

Sau 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng, công tác xây dựng Đảng được tăng cường; hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, và hiệu quả hoạt động. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên... Những kết quả đạt được trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị góp phần tiếp thêm niềm tin, sức mạnh để Đảng bộ tiếp tục thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của mình.

***Quyết tâm vượt khó**

Đầu tháng 4-1992, tỉnh Sóc Trăng chính thức đi vào hoạt động sau khi được chia tách từ tỉnh Hậu Giang (cũ). Khởi đầu những ngày mới được tái lập, Sóc Trăng gặp nhiều khó khăn về kinh tế - xã hội. Là một tỉnh nghèo, trình độ dân trí thấp, cơ sở hạ tầng

giao thông xuống cấp nghiêm trọng; trong khi đó nền kinh tế chủ yếu dựa vào nông nghiệp nhưng diện tích đất đai hầu hết bị nhiễm phèn, mặn đã làm cho hiệu quả sản xuất không cao, thu nhập bình quân đầu người thấp, đời sống nhân dân trong tỉnh gặp rất nhiều khó khăn với gần 28% hộ thiếu đói và gần 37% hộ nghèo. Cùng với những thiếu

thốn, khó khăn về kinh tế - xã hội khi mới tái lập tỉnh, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị cũng đứng trước rất nhiều trở ngại, thách thức. Nhưng cũng chính từ khó khăn, thách thức ấy đã đặt ra cho Đảng bộ quyết tâm phải thay đổi, phải nỗ lực không ngừng vì một tỉnh Sóc Trăng từng bước đi lên, vượt qua nghèo đói, nâng cao đời sống nhân dân về vật chất lẫn tinh thần.

Với quyết tâm đó, trong giai đoạn 1992 - 2000, Đảng bộ tập trung làm tốt công tác tư tưởng để cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng tình hình và cùng chung sức quyết tâm vượt qua khó khăn, đổi mới, sáng tạo để từng bước phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng bộ vững mạnh. Trên cơ sở những chủ trương và giải pháp phù hợp được xác định, công tác xây dựng Đảng được các cấp ủy đảng quan tâm thực hiện trên cả ba mặt là chính trị, tư tưởng và tổ chức. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp từng bước được cải tiến; lề lối làm

việc giữa cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể được chú trọng và thực hiện ngày càng tốt hơn. Toàn Đảng bộ tập trung lãnh đạo phát triển đảng viên song song với từng bước nâng cao chất lượng đảng viên. Công tác kiểm tra đảng viên chấp hành, giữ gìn kỷ luật của Đảng được tăng cường.

Đến giai đoạn 2001 - 2010, công tác xây dựng Đảng được tiến hành mạnh mẽ với việc triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với trọng tâm là tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng, ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên gắn với sắp xếp, củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cơ sở được đặc biệt quan tâm nhằm góp phần xây dựng Đảng ngày càng lớn mạnh.

***Khởi sắc toàn diện**

Nếu như thời điểm cuối tháng 8-1992, toàn tỉnh chỉ có 375 tổ chức cơ sở đảng

(gồm 91 đảng bộ và 284 chi bộ cơ sở) với 8.889 đảng viên, có đến 90/741 ấp trong tỉnh chưa có đảng viên), thì đến cuối năm 2016 đã tăng lên với tổng số 617 tổ chức cơ sở đảng và 39.558 đảng viên. Từ năm 1992 - 2016, bình quân mỗi năm phát triển hơn 1.000 đảng viên (riêng nhiệm kỳ 2010 - 2015, bình quân mỗi năm kết nạp trên 2.000 đảng viên). Cùng với đó, chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được nâng lên. Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, bình quân hàng năm tổ chức cơ sở đảng đạt “Trong sạch, vững mạnh”chiếm trên 85%, loại yếu kém chỉ dưới 1%; đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ trên 80%; đảng viên vi phạm tư cách, không hoàn thành nhiệm vụ dưới 2%. Đến cuối năm 2021, toàn Đảng bộ có 651 tổ chức cơ sở đảng với 46.804 đảng viên, so với năm 1992 tăng 276 tổ chức cơ sở đảng và 37.715 đảng viên. Bên cạnh đó, toàn tỉnh hiện có 859.768 đoàn viên, hội viên, chiếm gần 72% so với dân số toàn tỉnh, tăng 626.928 đoàn viên, hội viên so

với năm 1992.

Đến cuối nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, công tác xây dựng Đảng tiếp tục được tăng cường, hệ thống chính trị tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng lên. Chất lượng và hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp được nâng lên thông qua việc nỗ lực thực hiện tốt về cải cách hành chính, xây dựng và củng cố tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và chú trọng thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Bên cạnh đó, công tác dân vận trong hệ thống chính trị được triển khai đồng bộ, hiệu quả, tạo sự đồng thuận trong nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp phát huy tốt vai trò tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân

tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đặc biệt, từ khi triển khai thực hiện Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 24-8-2018 của Tỉnh ủy Sóc Trăng về “Sắp xếp tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tinh giản biên chế và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đã làm cho tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của tỉnh từng bước được đổi mới, sắp xếp, kiện toàn theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hơn; giảm nhiều đầu mối bên trong, nhất là giảm số lượng tổ chức và lãnh đạo, quản lý cấp phòng khối chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp và cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần rất

lớn tiết kiệm chi ngân sách nhà nước. Toàn tỉnh hiện có 329 tổ chức hành chính cấp tỉnh (đã giảm 13 tổ chức) 140 phòng cấp huyện (giảm 1 phòng); có 612 đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 64 đơn vị); đã thực hiện thí điểm việc nhất thể hóa chức danh người đứng đầu ở những nơi có điều kiện tại một số huyện và TP.Sóc Trăng. Song song đó, các cấp ủy tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng về chính trị; có bản lĩnh, phẩm chất, đạo đức, trí tuệ; có năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy được đổi mới, gần dân, sâu sát với cơ sở, phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo chính trị ở cơ sở. Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng được tăng cường, bảo đảm cho chủ trương, nghị quyết của Đảng được chấp hành và thực hiện hiệu quả.

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, nhất là công tác xây dựng Đảng về đạo đức được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Các cấp ủy đảng tập trung

lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và các quy định về nêu gương, tạo chuyển biến tích cực trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trong 30 năm qua, kế thừa những kết quả đạt được từ thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, sau 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, trên địa bàn tỉnh đã xuất hiện có 4.849 tập thể và cá nhân được các cấp, các ngành biểu dương, khen thưởng (1.431 tập thể, 3.418 cá nhân). Qua đó, thể hiện rõ nét quá trình lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; quyết tâm tổ chức thực hiện của các cấp ủy đảng, các cấp, các ngành trong việc đưa tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào thực tiễn cuộc sống trong mỗi

cơ quan, đơn vị, địa phương, địa bàn dân cư, đến với các tầng lớp nhân dân trong tỉnh. Đồng thời, thúc đẩy mạnh mẽ công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; bồi đắp niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

***Tin tưởng ở tương lai**

Sau 30 năm tái lập tỉnh, những kết quả đạt được trên nhiều lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị là yếu tố quan trọng góp phần tiếp thêm niềm tin, sức mạnh để Đảng bộ tiếp tục thực hiện tốt vai trò lãnh đạo của mình. Như đồng chí Lâm Văn Mẫn - Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, nhận định: “Những thành tựu của tỉnh đạt được trong gần 30 năm qua rất đáng trân trọng; mỗi chặng đường đi qua là những bài học kinh nghiệm quý báu, giúp cho Sóc Trăng vững bước đi lên trên những chặng đường tiếp theo”.

Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025

đề ra mục tiêu: “Xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa” với những nhiệm vụ trọng tâm là tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Để thực hiện được điều đó, Đại hội đặt ra giải pháp: “Tăng cường công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên”.

Đây là những nội dung quan trọng của cả nhiệm kỳ, cũng là cánh cửa mở ra một giai đoạn mới kể từ sau 30 năm tái lập tỉnh. Với quyết tâm đó, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị luôn được chú trọng tiến hành

thường xuyên, triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả. Trong đó, nhấn mạnh việc tiếp tục tăng cường công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; mỗi cán bộ, đảng viên luôn ra sức rèn luyện đạo đức, lối sống, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phát huy tinh thần đoàn kết, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân... Qua đó, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân; tạo sự đồng thuận xã hội cùng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh.

Với truyền thống đoàn kết trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân; sự thống nhất về tư tưởng và hành động, cùng ý chí tự lực tự cường, tin tưởng rằng, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Sóc Trăng sẽ tiếp tục đạt được nhiều thành tựu trong giai đoạn phát triển mới, trong đó có công tác xây dựng Đảng và xây dựng hệ thống chính trị, đóng góp xứng đáng đưa tỉnh nhà vươn tới tầm cao mới. □

HỌC BÁC THỰC HÀNH CHỮ “KIỆM”

Hồ Chí Minh là người cộng sản mẫu mực, luôn thống nhất giữa nói và làm. Người không chỉ nêu ra và yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng và rèn luyện những phẩm chất “CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH”, hướng lòng mình đến “chí công vô tư” để phụng sự Tổ quốc và nhân dân, mà Người còn chính là hiện thân của những phẩm chất cao quý đó. Không chỉ mẫu mực rèn luyện tính “Cần” mà Người luôn thực hành tiết kiệm một cách khoa học, đúng đắn từ trong phong cách tư duy, tác phong làm việc đến lối sống, sinh hoạt đời thường. Người có rất nhiều bài viết, cuộc nói chuyện giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng chữ “Kiệm” và thực hành tiết kiệm. Thông báo nội bộ xin trích đăng một phần nội dung bài báo “Thế nào là Kiệm” của Bác đăng trên báo Cứu Quốc ngày 31-5-1949 với bút danh Lê Quyết Thắng.

*Nội dung bài viết **KIỆM**

Kiệm là thế nào? Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.

CẦN với KIỆM, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người.

CẦN mà không KIỆM, “thì làm chùng nào xào chùng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không.

KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì

đã không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt.

Cụ Khổng Tử nói: “Người sản xuất nhiều, người tiêu xài ít. Làm ra mau, dùng đi chậm thì của cải luôn luôn đầy đủ”...

KẾT QUẢ CỦA TIẾT KIỆM

Trên kia đã thuật lại cái thí dụ tiết kiệm phong bì, mà Hồ Chủ tịch đã dạy chúng ta. Đây tôi xin thêm một thí dụ nữa:

Nước ta có 20 triệu người. Nhiều bù ít, mỗi người mỗi ngày ăn 700 gam gạo, mỗi tháng là 21 kilô gạo.

Nếu mỗi ngày mỗi người chỉ tiết kiệm nửa bát cơm (việc đó rất dễ, ai cũng làm được), thì mỗi tháng cả nước sẽ tiết kiệm được 20 triệu kilô gạo, nghĩa là đủ nuôi một triệu chiến sĩ trong một tháng.

Hiện nay, mấy xã ở Liên khu I có sáng kiến làm “Hũ gạo kháng chiến”. Mỗi nhà

mỗi ngày cứ bỏ vào hũ một vốc gạo. Chỉ thế thôi, mà số gạo đủ nuôi anh em dân quân du kích trong xã.

Đó là một sáng kiến tiết kiệm hay, mà các nơi nên làm theo. Nếu toàn dân ta **THI ĐUA TIẾT KIỆM:**

Các cơ quan tiết kiệm tiền công và của công, để đỡ tốn ngân quỹ;

Chiến sĩ thi đua tiết kiệm thuốc đạn, bằng cách bắn phát nào trúng phát ấy;

Công nhân thi đua tiết kiệm nguyên liệu;

Học sinh thi đua tiết kiệm giấy bút;

Đồng bào hậu phương thi đua tiết kiệm tiền bạc và lương thực, để giúp đỡ bộ đội;

Mỗi người thi đua tiết kiệm thời giờ;

Thì kết quả thi đua tiết kiệm cũng bằng kết quả thi đua tăng gia sản xuất.

Một mặt, chúng ta thi đua **KIỆM.**

Một mặt, chúng ta thi đua **CẦN.**

Kết quả CẦN cộng với kết quả KIỆM là: Bộ đội sẽ đầy đủ, nhân dân sẽ ấm no, kháng chiến sẽ mau thắng lợi, kiến quốc sẽ mau thành công, nước ta sẽ mau giàu mạnh ngang hàng với các nước tiên tiến trên thế giới.

Kết quả chữ CẦN chữ KIỆM to lớn như vậy đó.

Cho nên, người yêu nước thì phải thi đua thực hành tiết kiệm.

***Học và làm theo Bác**

Bài viết ngắn gọn nhưng ý nghĩa vô cùng sâu sắc, Bác dạy ta từ những điều giản đơn nhất nhưng làm được những điều ấy thì kết quả thật là to lớn.

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã triển khai nhiều chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cả hệ thống chính trị và đạt được kết quả khả quan. Tuy nhiên, tình trạng lãng phí sức người, sức của, lãng phí thời giờ, lãng phí công quỹ Nhà nước vẫn còn khá phổ

biến ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Chính vì vậy, việc đẩy mạnh học tập và thực hiện chữ “Kiệm” theo lời dạy của Bác Hồ là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết hiện nay. Qua bài viết này, chúng ta rút ra nhiều bài học để khắc phục tình trạng trên đồng thời nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chữ “Kiệm” theo lời dạy của Bác trong thời gian tới.

Một là, các cấp ủy tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời, đẩy mạnh thi đua thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; biểu dương và nhân rộng sáng kiến tiết kiệm hay, các mô hình sáng tạo... trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, từng đơn vị và từng địa phương.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, chủ động rèn luyện và quyết

tâm thực hành tiết kiệm theo gương Bác. Cụ thể là tiết kiệm sức lao động - chính là biết tổ chức, sắp xếp công việc sao cho hiệu quả, năng suất cao, phấn đấu để “Mỗi người làm việc bằng hai” vì dân, vì nước; tiết kiệm thời giờ - chính là tận dụng tối đa thời gian của mình và đừng làm lãng phí thời gian của người khác. Bác Hồ kính yêu đã từng căn dặn: *“Làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai. Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền mồ hôi nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân”*; tiết kiệm tiền của - chính là phải tiết kiệm tiền của nhà nước, của nhân dân và của chính mình, nhưng *“khi có việc đáng làm, việc lợi ích cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng”*.

Ba là, các ngành, các cấp, các đoàn thể chính trị

- xã hội tuyên truyền, vận động nhân dân hiểu được tầm quan trọng của thực hành tiết kiệm theo lời dạy của Bác. Đồng thời, tổ chức nhiều hoạt động, phong trào thi đua yêu nước thiết thực để người người thực hành tiết kiệm, nhà nhà thi đua sản xuất nhằm góp phần làm cho đời sống của nhân dân ngày một nâng cao, quê hương ngày càng giàu đẹp như Bác Hồ mong muốn *“nước ta sẽ mau giàu mạnh ngang hàng với các nước tiên tiến trên thế giới”*.

Trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang đoàn kết một lòng vượt khó khăn, khắc phục hậu quả do đại dịch COVID-19 gây ra, thiết nghĩ, những lời dạy của Bác về rèn luyện tính “Kiệm” và thực hành tiết kiệm vẫn vẹn nguyên giá trị và thật sự rất cần thiết cho chúng ta trong phát huy ý chí tự lực tự cường, khát vọng vươn lên phồn vinh, hạnh phúc.

HỒNG VÂN

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH SÓC TRĂNG QUÝ I-2022

Trong quý I-2022, Tỉnh ủy và UBND tỉnh tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết năm 2022. Trong đó, trọng tâm là thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế, tạo thuận lợi tối đa cho lưu thông hàng hóa, lao động trở lại sản xuất sau dịch bệnh; thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 (2022-2023); đẩy nhanh triển khai chiến dịch tiêm chủng mùa Xuân năm 2022; tập trung chuẩn bị công tác tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022. Sau đây là một số kết quả cơ bản đạt được về tình hình kinh tế - xã hội quý I trên địa bàn tỉnh.

***Nông nghiệp, nông thôn**

Ngay từ đầu năm, tỉnh đã chỉ đạo ngành chức năng chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống khô hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh trong mùa khô năm 2021 - 2022; khuyến cáo người dân tuân thủ lịch thời vụ, không xuống giống

vụ Đông Xuân muộn để tránh rủi ro do tình trạng thiếu nước cục bộ; chủ động triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản... Qua đó, sản xuất nông nghiệp của tỉnh ổn định và có bước phát triển.

Toàn tỉnh xuống giống được 193.145ha lúa (đạt 60% kế hoạch, tăng 4% so cùng

kỳ năm 2021, do diện tích lúa Đông Xuân xuống giống sớm); đã thu hoạch trên 80% tổng diện tích xuống giống, sản lượng đạt 980.283 tấn, trong đó lúa đặc sản và chất lượng cao chiếm 78% tổng sản lượng. Tình hình tiêu thụ lúa thuận lợi, tuy nhiên giá thu mua giảm so với cùng kỳ (giao động từ 5.250 - 7.850 đồng/kg tùy loại, giảm từ 775 - 975 đồng/kg).

Toàn tỉnh gieo trồng được 21.692ha rau màu và cây công nghiệp ngắn ngày, đạt 38,7% kế hoạch, tăng 2,5% so cùng kỳ (trong đó, hành tím 5.241ha, mía 3.035 ha); diện tích cây ăn trái hiện có 28.410ha, tăng 2,26% so cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ rau màu tương đối thuận lợi, giá rau màu tăng từ 1.000 - 18.500 đồng/kg so cùng kỳ; tuy nhiên cây ăn trái gặp khó khăn về tiêu thụ, giá giảm từ 2.500 - 15.500 đồng/kg.

Tổng đàn gia súc khoảng 206.465 con, tăng 4,3% so cùng kỳ; đàn gia cầm là 6,9 triệu con, tăng 4,9%. Trong

quý I, đã phát hiện 7 ổ dịch tả heo Châu Phi; các ổ dịch đã được khống chế kịp thời, không để lây lan. Tình hình tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi ổn định, giá cả nhìn chung tăng thuận lợi.

Diện tích thả nuôi thủy sản là 8.299ha, đạt 11% kế hoạch, tăng 5,8% so cùng kỳ; trong đó, nuôi tôm nước lợ 5.184ha (tăng 11%), có 11ha tôm bị thiệt hại. Tổng sản lượng thủy - hải sản 29.449 tấn, đạt gần 8,4% kế hoạch, giảm 3,4% so cùng kỳ năm 2021; trong đó, sản lượng nuôi 14.100 tấn (tăng 2,3%), sản lượng khai thác 15.349 tấn (giảm 8%). Giá thu mua tôm thẻ nhìn chung tăng so cùng kỳ.

Trong quý I, tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022, đồng thời chỉ đạo ngành chức năng hoàn chỉnh hồ sơ trình Trung ương xét công nhận thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới. Đến cuối tháng

3, toàn tỉnh có 58/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 9 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; thị xã Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và huyện Mỹ Xuyên đạt chuẩn nông thôn mới.

***Công nghiệp**

Sản xuất công nghiệp có bước phát triển. Chỉ số sản xuất công nghiệp quý I tăng 6,8% so cùng kỳ năm trước.

Việc đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện theo quy hoạch; cơ bản hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Trần Đề; hoàn thành công tác lập quy hoạch xây dựng chi tiết Khu công nghiệp Trần Đề, dự kiến khu công nghiệp Trần Đề đi vào hoạt động vào cuối năm 2022; triển khai công tác lập quy hoạch phân khu đối với khu công nghiệp Đại Ngãi, Mỹ Thanh, Sông Hậu, làm

cơ sở cho việc kêu gọi, thu hút đầu tư hạ tầng khu công nghiệp. Trong quý I, Ban Quản lý các khu công nghiệp đã quyết định cấp chủ trương đầu tư cho 1 dự án “Nhà máy sản xuất đế giày và các bộ phận của giày” với số vốn đăng ký đầu tư là 350 tỷ đồng.

***Thương mại, dịch vụ**

Trong quý I, hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển khá. Giá trị xuất khẩu hàng hóa là 330 triệu USD, đạt 27,5% kế hoạch, tăng gần 45,4% so cùng kỳ. Giá trị nhập khẩu hàng hóa là 50 triệu USD, đạt 20% kế hoạch, tăng 17% so cùng kỳ.

Trong quý I, tỉnh quan tâm thực hiện các giải pháp bình ổn thị trường trước, trong và sau Tết Nguyên đán; tăng cường thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, nhất là các nguyên vật liệu quan trọng, mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, trang thiết bị vật tư y tế và thuốc

chữa bệnh. Qua đó, tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh ổn định, lượng hàng hóa dồi dào. Trên địa bàn tỉnh hiện có 124 chợ, 2 trung tâm thương mại, 20 siêu thị và 75 cửa hàng tiện lợi hoạt động bình thường đảm bảo cung ứng hàng hóa cho người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội quý I là 15.000 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch, tăng gần 1,8% so với cùng kỳ.

Tổng lượt khách tham quan, du lịch đến tỉnh trong quý I là khoảng 223.000 lượt, bằng 10,4% kế hoạch, giảm 30,3% so cùng kỳ; trong đó, khách quốc tế 1.142 lượt, tăng 13%. Doanh thu từ dịch vụ du lịch là 150 tỷ đồng, bằng 18% kế hoạch, tăng 27% so cùng kỳ.

***Đầu tư, doanh nghiệp**

Tỉnh đã tiếp và làm việc với 15 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư; có 2 dự án được cấp chủ trương đầu tư

(tăng 1 dự án so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 2.430,65 tỷ đồng (cao hơn cùng kỳ 1.069,32 tỷ đồng).

Trong quý I, có 130 doanh nghiệp (DN) đăng ký thành lập mới (giảm 18 DN so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 750 tỷ đồng (giảm 33%); có 30 DN đăng ký giải thể (tăng 3 DN); có 40 DN trở lại hoạt động (tăng 15 DN). Đến nay, trên địa bàn tỉnh có tổng số 3.920 DN, với tổng vốn đăng ký 51.330 tỷ đồng.

Tỉnh tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế hợp tác. Toàn tỉnh hiện có 228 hợp tác xã (tăng 5 hợp tác xã so cùng kỳ) với tổng số 35.657 thành viên và tổng vốn điều lệ là 158,977 tỷ đồng (gồm 203 hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản với 16.963 thành viên và tổng vốn điều lệ 85,762 tỷ đồng); có 1.257 tổ hợp tác với 30.339 thành viên (gồm 1.236 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp).

***Tài chính, đầu tư công**

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, các cấp chủ động triển khai chặt chẽ, điều hành dự toán thu - chi trong phạm vi dự toán được giao, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả. Tổng thu ngân sách nhà nước đến cuối quý I là khoảng 1.069,091 tỷ đồng, bằng 26% dự toán năm, giảm 38,6% so cùng kỳ; trong đó, thu nội địa 1.063,091 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách địa phương là 2.439,551 tỷ đồng, đạt 20% dự toán năm 2022.

Tỉnh đã phân khai chi tiết tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 đến các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố là 4.230,384 tỷ đồng. Ngoài ra, UBND tỉnh đã tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; trong đó, yêu cầu các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công ngay từ những tháng

đầu năm. Tính đến ngày 28-2, giải ngân được 292,166 tỷ đồng, đạt 6,91% kế hoạch.

***Văn hóa - xã hội**

Trong quý I, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các sự kiện, ngày lễ lớn, kỷ niệm 92 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3-2, mừng Xuân Nhâm Dần 2022, kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị Xúc tiến đầu tư của tỉnh... đáp ứng kịp thời nhu cầu thông tin của người dân, tạo đồng thuận xã hội.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Ngành Giáo dục - Đào tạo chuẩn bị và tổ chức các điều kiện an toàn cho học sinh các cấp đến trường học trực tiếp, bảo đảm các yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức thi học sinh giỏi quốc gia cấp trung học năm học 2021-

2022. Công tác rà soát, công nhận các trường đạt chuẩn tiếp tục được duy trì; đến nay, toàn tỉnh có 351/466 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, chiếm 75,3%.

Công tác phòng, chống dịch COVID-19 được thực hiện chủ động, chặt chẽ; quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; triển khai thực hiện tốt chiến lược 5K + vaccine + công nghệ + truyền thông + ý thức người dân; tổ chức triển khai Chiến dịch tiêm chủng mùa Xuân đạt kết quả tích cực. Đến cuối tháng 3, việc tiêm vaccine cho người trên 18 tuổi đủ 2 mũi đạt 100%, tiêm mũi thứ 3 đạt 99,9%; tiêm vaccine cho trẻ em từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi ít nhất 1 mũi đạt 100%, đủ 2 mũi đạt 99,7%.

Công tác giám sát, phòng, chống các loại dịch bệnh khác cũng được quan tâm. Tính đến ngày 11-3, toàn tỉnh có 23 ca mắc bệnh

sốt xuất huyết, giảm 29 ca so cùng kỳ; bệnh tay chân miệng là 9 ca, giảm 256 ca.

Trong quý I, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 5.895 lao động, đạt 21,4% kế hoạch; trong đó, xuất khẩu lao động 2 người, tư vấn việc làm trong và ngoài nước cho 4.062 lượt người lao động; tiếp nhận và giải quyết 4.541 hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp.

***Thanh tra, tư pháp**

Toàn tỉnh đã triển khai 14 cuộc thanh tra hành chính tại 14 đơn vị; 312 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 542 tổ chức, cá nhân. Qua đó, đã phát hiện sai phạm về kinh tế là 5,042 tỷ đồng và kiến nghị thu hồi số tiền sai phạm này về ngân sách Nhà nước; đã ban hành 31 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền phạt 820 triệu đồng.

Toàn tỉnh tiếp 153 lượt công dân với 153 vụ việc; kết quả đã giải quyết 100%

vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Tiếp nhận 321 đơn, qua phân loại có 128 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; qua đó đã giải quyết 4/5 đơn khiếu nại, 123/123 đơn kiến nghị, phản ánh theo quy định.

Toàn tỉnh tiếp nhận hòa giải ở cơ sở 562 vụ, trong đó hòa giải thành đạt tỷ lệ 84,3%.

***An ninh, trật tự xã hội**

Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội biên phòng tiếp tục duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; phối hợp triển khai tốt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trước, trong và sau Tết Nguyên đán Nhâm Dần nên nhìn chung tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, không phát sinh “điểm

nóng” phức tạp về an ninh trật tự.

Trong quý I, toàn tỉnh phát hiện 99 vụ việc có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội, tăng 6 vụ so cùng kỳ; đã điều tra làm rõ 82 vụ (tỷ lệ gần 83%); tổ chức tấn công, triệt phá 25 vụ, 53 đối tượng tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy (đã khởi tố 19 vụ, 25 bị can); 220 vụ với 1.126 đối tượng đánh bạc (gồm 7 vụ có dấu hiệu của tội phạm về đánh bạc). Ngoài ra, bắt quả tang 13 vụ tàng trữ, vận chuyển, mua bán thuốc lá điếu ngoại nhập lậu; 3 vụ khai thác khoáng sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Toàn tỉnh đã xảy ra 66 vụ tai nạn giao thông, làm 36 người chết và 65 người bị thương (tăng 9 vụ, giảm 4 người chết, tăng 15 người bị thương so cùng kỳ), nguyên nhân chủ yếu là do ý thức của người tham gia giao thông. Trong quý không xảy ra cháy, nổ trên địa bàn tỉnh. □

MỘT SỐ THÔNG TIN NỔI BẬT CỦA TỈNH SÓC TRĂNG THÁNG 3-2022

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Chuyên đề năm 2022 Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Ngày 31-3, Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị nghiên cứu, quán triệt Chuyên đề 2022 Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng. Hội nghị được kết nối trực tuyến với 124 điểm cầu trong toàn tỉnh.

Phát biểu tại hội nghị, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh nhấn mạnh, đoàn kết có vai trò, ý nghĩa quyết định đến

sự thành công của mọi tổ chức, cộng đồng và quốc gia, dân tộc; ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc là sức mạnh nội sinh của dân tộc Việt Nam. Đối với Đảng bộ, dân và quân Sóc Trăng, thành tựu 30 năm tái lập tỉnh là minh chứng rõ nét nhất cho một Sóc Trăng vươn lên mạnh mẽ, vượt qua đói nghèo, kể vai sát cánh bên nhau để cùng xây dựng quê hương Sóc Trăng giàu đẹp. Đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào yêu cầu, ngay sau hội nghị, cấp ủy đảng, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị phải tập trung nghiên cứu, nắm vững những nội dung

trọng tâm, cốt lõi Chuyên đề năm 2022; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng.

Phát huy cao độ tinh thần tiên phong, gương mẫu, đoàn kết, thống nhất của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh tổ chức, triển khai các phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng.

Tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng năm 2021 và phát động phong trào thi đua năm 2022

Ngày 28-3, UBND tỉnh Sóc Trăng tổ chức Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng năm 2021. Trong năm qua, các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các phong trào thi đua yêu nước và phong trào hành động cách mạng. Gắn với nhiệm vụ trọng tâm của từng ngành, địa phương,

đơn vị, các phong trào thi đua đã có sức lan tỏa sâu rộng, thu hút đông đảo cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong năm. Bên cạnh đó, tỉnh cũng đã kịp thời tôn vinh gương điển hình, gương người tốt, việc tốt và những tập thể, cá nhân có nhiều

đóng phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng góp tích cực cho phong trào thi đua yêu nước.

Phát biểu chỉ đạo về phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng năm 2022, đồng chí Lâm Văn Mẫn - Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đề nghị, các cấp, các ngành, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân cần tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa lời dạy của Bác Hồ “Người người thi đua, ngành ngành thi đua”, làm cho phong trào thi đua thực sự là động lực, là đòn bẩy, góp phần tích cực vào sự phát triển toàn diện

tỉnh; nâng cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, tổ chức các phong trào thi đua.

Dịp này, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Lâu đã phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2022. Ngoài ra, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua yêu nước thời gian qua đã được trao tặng các phần thưởng cao quý của Nhà nước như: Huân chương Lao động hạng Nhì, hạng Ba của Chủ tịch nước; Cờ thi đua và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của UBND tỉnh.

Tổ chức Lễ kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Ngày 23-3, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 91 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2022). Diễn văn ôn lại

truyền thống Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam khảng định, tuổi trẻ Sóc Trăng rất tự hào và vinh dự khi được chứng kiến quãng đường dài gần một thế kỷ luôn vững vàng tiến

bước và khẳng định vị thế của mình; cảm thấy ấm lòng trước sự quan tâm sâu sắc của các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh. Đặc biệt, sự cống hiến của các cán bộ Đoàn qua các thời kỳ chính là nền tảng, là động lực để tuổi trẻ tỉnh nhà hôm nay tự tin và bản lĩnh, đoàn kết một lòng, không ngại khó khăn vươn lên để chinh phục những tầm cao mới.

Phát biểu tại lễ kỷ niệm, đồng chí Hồ Thị Cẩm Đào - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh ghi nhận, biểu dương những nỗ lực và những kết quả mà tuổi trẻ tỉnh Sóc Trăng đã đạt được trong suốt chặng đường 91 năm qua. Để thực hiện tốt công tác Đoàn và phong trào

thanh thiếu nhi trong thời gian tới, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy yêu cầu, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và các cấp bộ đoàn tiếp tục quan tâm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở đoàn và chất lượng đoàn viên, thanh niên; tạo môi trường thuận lợi để đoàn viên, thanh niên học tập, rèn luyện, trưởng thành; phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của tuổi trẻ, ra sức phấn đấu thi đua lao động tốt, học tập tốt.

Trong dịp này cũng đã diễn ra Lễ ký kết phối hợp hoạt động giữa Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Khối các Cơ quan Trung ương, giai đoạn 2022 - 2027.

Phát động Cuộc thi Sáng tác tác phẩm văn học, báo chí về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022

Sáng ngày 17-3, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị trực tuyến phát động

Cuộc thi Sáng tác tác phẩm văn học, báo chí về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh” năm 2022. Theo thể lệ, Cuộc thi với 2 thể loại là văn học (thơ) và ký chân dung. Trong đó, tác phẩm văn học (thơ) là sáng tác về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; ký chân dung là tác phẩm phản ánh những cá nhân, tập thể học tập và làm theo Bác, cũng

như những điển hình tiên tiến, người tốt - việc tốt. Cuộc thi được phát động rộng rãi đến tất cả công dân Việt Nam có sáng tác mới, phù hợp với chủ đề cuộc thi. Thời gian nhận tác phẩm dự thi kể từ ngày 26-3-2022 đến 17 giờ ngày 26-9-2022. Những tác phẩm xuất sắc sẽ được chọn để tham gia cuộc thi toàn quốc.

Phát động Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIII, năm 2022 - 2023

Ngày 28-3, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên đoàn Lao động tỉnh và Tỉnh Đoàn cùng phối hợp tổ chức Lễ phát động Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIII, năm 2022 - 2023. Hội thi đưa ra các giải pháp dự thi tập trung vào các nhóm lĩnh vực gồm: công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, cơ khí, tự động hóa, chế tạo công cụ, dụng cụ; vật liệu, hóa chất, năng lượng, xây dựng, giao thông vận tải; nông,

lâm, ngư nghiệp; y học, dược; giáo dục và đào tạo; tài nguyên, môi trường và lĩnh vực khác. Hội thi là hoạt động nhằm đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo của toàn dân, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, góp phần tích cực vào việc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà. Qua đó, phát hiện những nhân tố điển hình làm nòng cốt cho phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tổng kết những kinh nghiệm, giải pháp kỹ thuật mới để áp dụng vào thực tế sản xuất và đời sống;

lựa chọn các giải pháp tham gia hội thi sáng tạo kỹ thuật toàn quốc. Qua 12 lần tổ chức, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Sóc Trăng đã thu hút 258 sản phẩm và giải

pháp công nghệ dự thi; trong đó có 162 sản phẩm và giải pháp công nghệ đạt giải và một số sản phẩm, giải pháp vinh dự được ghi vào Sách vàng sáng tạo Việt Nam.

Khởi động Tháng Thanh niên năm 2022 và phát động Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ”

Ngày 2-3, tại TX.Vĩnh Châu, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng tổ chức Lễ khởi động Tháng Thanh niên năm 2022 và phát động Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ”. Với chủ đề “Tuổi trẻ sáng tạo”, Tháng Thanh niên năm 2022 của tỉnh nhằm phát huy mạnh mẽ phẩm chất sáng tạo của thanh niên, góp phần tạo ra những công trình, phần việc, sản phẩm, ý tưởng của thanh niên tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc, chung sức cùng cộng đồng. Tại buổi lễ, các đơn vị đồng hành đã trao bằng tượng trưng tặng các suất học bổng, dụng cụ học tập, cây xanh, máy lọc nước, xe đạp, khẩu trang...

cho Tỉnh Đoàn để thực hiện các hoạt động trong Tháng Thanh niên. Ngoài ra, lãnh đạo Tỉnh Đoàn cũng trao 300 lá cờ Tổ quốc cho 3 Đồn Biên phòng tại TX.Vĩnh Châu; trao 1.100 ba lô và 22.000 quyển tập cho các đơn vị đoàn trực thuộc; trao Công trình thanh niên “Trường đẹp cho em” cho huyện Thạnh Trị. Sau Lễ khởi động, các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy và UBND, cùng đoàn viên, thanh niên tại các cơ sở đoàn trực thuộc đã tham gia nhiều hoạt động thiết thực như: Tết trồng cây “Đời đời nhớ ơn Bác Hồ”, trồng rừng phòng hộ ven biển, Chương trình “Tháng ba biên giới”, “Chiến dịch hãy làm sạch biển”. □

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 4 VÀ 5 NĂM 2022

1. Tuyên truyền việc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, phổ biến chuyên đề năm 2022 học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về “Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc tỉnh Sóc Trăng” gắn với giới thiệu gương điển hình tiêu biểu của tập thể, cá nhân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác tại địa phương, đơn vị.

2. Tập trung cao điểm tuyên truyền các hoạt động kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022 theo hướng dẫn và đề cương của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn.

3. Tuyên truyền các cấp, các ngành, Nhân dân và doanh nghiệp trong tỉnh về các biện pháp trong phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện tốt thông điệp 5K + vaccine + ý thức chấp hành của người dân trong công tác phòng dịch gắn với tuyên truyền các biện pháp

phòng dịch bệnh đầu mùa mưa trên người; tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Tuyên truyền chiến lược tiêm vaccine, đặc biệt chiến lược tiêm cho trẻ từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi.

4. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội tháng quý I-2022 và nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội tháng 4-2022.

5. Tuyên truyền các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng; ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm lớn trong tháng 4-2022 và đầu tháng 5-2022: Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022); 152 năm Ngày sinh V.I.Lênin (22/4/1870 - 22/4/2022); 204 năm Ngày sinh C.Mác (5/5/1818 - 5/5/2022); 68 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2022); 132 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022; 80 năm Ngày thành lập Mặt trận Việt Minh (19/5/1941 - 19/5/2021). □

**GIỚI THIỆU CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM
CHÀO MỪNG 30 NĂM TÁI LẬP TỈNH (4/1992 - 4/2022),
HỘI NGHỊ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH SÓC TRĂNG
NĂM 2022 VÀ CÔNG BỐ THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
ĐẠT TIÊU CHÍ ĐÔ THỊ LOẠI II**

LÝ ROTH

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 17/2/2022 của Ban Chỉ đạo tổ chức Lễ về việc tổ chức các hoạt động Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng và Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2022. Các hoạt động Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị xúc tiến đầu tư diễn ra cụ thể sau:

I. Hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước trong ngày 28/4/2022

Khảo sát Cảng biển Trần Đề, làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, thăm gia đình chính sách, dự Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và công nhận thành phố Sóc Trăng

đạt tiêu chí đô thị loại 2, Dự Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022.

II. Các hoạt động trước, trong và sau kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh và Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng diễn ra từ 22/4/2022 đến 3/5/2022

1. Tổ chức cầu Truyền hình trực tiếp và trực tuyến (trên STV) giới thiệu, quảng bá về quê hương, con người Sóc Trăng vào lúc 19 giờ, ngày 22/4/2022. Chủ đề “Sóc Trăng - vùng đất đậm nét di sản văn hóa dân tộc”. Tại 03 điểm cầu Quảng trường Bạch Đằng - Bến tàu cao tốc Trần Đề - Điểm du lịch Tân Huê Viên (huyện Châu Thành),

2. Triển lãm ảnh, liên hoan ẩm thực đường phố, trưng bày sản phẩm đặc sản của tỉnh. (1) Triển lãm ảnh với chủ đề “Sóc Trăng xưa và nay”, thời gian từ ngày 20/4/2022 đến ngày 3/5/2022 và Liên hoan ẩm thực đường phố với chủ đề “Hương vị Sóc Trăng” lần thứ II năm 2022 kết hợp trưng bày sản phẩm đặc sản của tỉnh, thời gian từ ngày 27/4/2022 đến ngày 3/5/2022, tại Công viên 30/4 thành phố Sóc Trăng. (2) Triển lãm ảnh thành tựu kinh tế - xã hội 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng tại Quảng trường Bạch Đằng, thời gian từ ngày 24/4/2022 đến ngày 3/5/2022, tại Quảng trường Bạch Đằng, thành phố Sóc Trăng. (3) Tổ chức trưng bày, giới thiệu các mô hình, dự án kêu gọi đầu tư và các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm OCOP của tỉnh, thời gian từ 28/4/2022 đến 29/4/2022, tại Hai bên sảnh Hội trường lớn Trung tâm Văn hóa và Hội nghị tỉnh. (Phục vụ Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng).

3. Hội thi trang trí xe Hoa, với 15 xe dự thi, thời gian chấm thi ngày 28/4/2022 và diễu hành trong 2 ngày (ngày 28 và 29/4/2022 qua các tuyến đường nội ô thành phố Sóc Trăng).

4. Xây dựng, phát sóng phim tư liệu 29 tập về lịch sử hình thành và phát triển của quê hương, con người Sóc Trăng, từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/4/2022 trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Sóc Trăng.

5. Chương trình văn nghệ chào mừng kỷ niệm 47 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2022) và thành công Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh, Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022, vào lúc 19 giờ, ngày 29/4/2022. Chủ đề: “Sóc Trăng - Vang mãi nhịp sống quê hương”, tại Quảng trường Bạch Đằng, thành phố Sóc Trăng.

III. Tổ chức Lễ kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng (4/1992 - 4/2022) và công nhận thành phố Sóc

Trăng đạt tiêu chí đô thị loại II trực thuộc tỉnh Sóc Trăng

- Quy mô: cấp tỉnh
- Thời gian: vào lúc 19 giờ ngày 28/4/2022, kết thúc 21 giờ 30 phút.
- Địa điểm: tại Quảng trường Bạch Đằng, thành phố Sóc Trăng.
- Số lượng đại biểu: 1.500 đại biểu.
- Truyền hình trực tiếp trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Sóc Trăng, Đài VTV9 và một số đài truyền hình trong khu vực.

IV. Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Sóc Trăng năm 2022

1. Tên hội nghị:

HỘI NGHỊ XÚC TIẾN ĐẦU TƯ TỈNH SÓC TRĂNG NĂM 2022

“ĐỒNG HÀNH - HỢP TÁC - PHÁT TRIỂN”

- Quy mô: cấp tỉnh
- Số lượng đại biểu: dự kiến 300 đại biểu gồm:
- Thời gian: 8 giờ, ngày 29/4/2022
- Địa điểm: tại Trung tâm

Văn hóa và Hội nghị tỉnh.

2. Tỉnh dự kiến trao quyết định chủ trương cho khoảng 4 dự án với tổng mức vốn đầu tư 3.428 tỷ đồng. cụ thể (1) Dự án nhà máy điện gió Sông Hậu, tổng mức vốn đầu tư 2.080 tỷ đồng, (2) Dự án đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp Xây đá B, tổng mức vốn đầu tư 508 tỷ đồng, (3) Dự án Nhà máy sản xuất đế giày và các bộ phận của giày (Công ty TNHH Jia Zhi tại khu công nghiệp An nghiệp), tổng mức vốn đầu tư 350 tỷ đồng (4) Dự án đầu tư xây dựng nhà cầu kiện bê tông đúc sẵn, bê tông thương phẩm và hệ thống kho bãi hàng hóa (Công ty TNHH thương mại và công nghiệp tàu thủy Hải Long Cụm Công nghiệp An Lạc Thôn 1), tổng mức vốn đầu tư 490 tỷ đồng.

3. Danh mục dự án kêu gọi đầu tư tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư năm 2022, dự kiến 35 dự án thuộc các lĩnh vực:

- Lĩnh vực nông nghiệp: 5 dự án
- Lĩnh vực khu - cụm công nghiệp: 9 dự án

- Lĩnh vực đô thị - nhà ở - thương mại - dịch vụ: 9 dự án
- Lĩnh vực y tế - giáo dục - môi trường: 4 dự án
- Lĩnh vực du lịch: 2 dự án
- Lĩnh vực cảng biển: 1 dự án
- Lĩnh vực năng lượng: 5 dự án

Để tiếp tục phát huy tốt hơn nữa những kết quả đạt được, đồng thời tận dụng thời cơ thu hút đầu tư phát triển kinh tế, hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng đã đề ra, Tỉnh Sóc Trăng định hướng thu hút đầu tư giai đoạn 2022-2025 theo **5 trụ cột**: (1) Dịch vụ logistics, (2) Hạ tầng công nghiệp - đô thị, (3) Nông nghiệp công nghệ cao, (4) Năng lượng tái tạo; với phương châm **4 đồng hành**: (1) Đồng hành cùng nhà đầu tư nghiên cứu, khảo sát, lựa chọn địa điểm đầu tư phù hợp quy hoạch, đồng thời đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh của nhà đầu tư, (2) Đồng hành với nhà đầu tư trong giải quyết các thủ tục hành chính để

triển khai dự án; kể cả những thủ tục thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương, (3) Đồng hành cùng nhà đầu tư trong hoạt động đầu tư xây dựng công trình; tỉnh cam kết đầu tư hạ tầng, đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thông tin liên lạc đến chân hàng rào dự án, (4) Đồng hành cùng nhà đầu tư giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong suốt quá trình đầu tư, hoạt động của dự án.

Với những định hướng phát triển rõ ràng, cụ thể, cùng với quyết tâm mạnh mẽ, trong thời gian tới, tỉnh Sóc Trăng mong muốn được tiếp đón nhiều hơn nữa các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến cùng hợp tác và phát triển.

Ngoài ra, đồng hành hướng ứng các hoạt động hướng tới kỷ niệm 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng. Thời gian qua, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã quan tâm chỉ đạo và hoàn thành đưa vào hoạt động một số công trình hoặc khởi công xây dựng công trình trọng điểm, chương trình,

chính sách an sinh xã hội quan trọng nhằm thiết thực chào mừng 30 năm tái lập tỉnh Sóc Trăng như: (1) Khởi công xây dựng cầu Nguyễn Văn Linh và cầu Vành Đai II (thuộc dự án Mở rộng nâng cấp đô thị Việt Nam - Tiểu dự án thành phố Sóc Trăng). Với tổng mức đầu tư trên 110 tỷ đồng. Cầu được thiết kế hình chữ Y, thời gian thi công 24 tháng, dự kiến hoàn thành vào tháng 12-2023; (2) Hoàn thành dự án “Xây dựng trung tâm xử lý, điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm vụ phục vụ Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh tỉnh Sóc Trăng”; (3) Khánh thành Cầu Mạc Đĩnh Chi, Cầu có chiều dài 366 mét, rộng 14 mét, 4 làn xe, lề bộ hành 2 bên, với tổng mức đầu tư là 277,8 tỷ đồng; (4) Khởi công dự án tuyến đường trục phát triển kinh tế Đông Tây, với tổng mức đầu tư 2.000 tỷ đồng; tuyến đường gần 57km. Quy mô đường cấp 4; vận tốc thiết kế 60km/giờ; nền đường rộng 9 mét; tải trọng

thiết kế xe 10 tấn; (5) Khánh thành nhà máy điện gió số 7 tại thị xã Vĩnh Châu, Nhà máy có thiết kế công suất 120 MW, tổng mức đầu tư gần 5.700 tỷ đồng. (6) Dự kiến khởi công khu Công nghiệp Trần Đề; (7) Dự án Nhà máy điện gió Lạc Hòa - giai đoạn 1, đã đưa vào vận hành thương mại 5/6 trụ turbine với công suất 25MW ngày 30/10/2021; (8) Dự án Nhà máy điện gió Quốc Vinh, đã đưa vào vận hành thương mại 6/6 trụ turbine ngày 29/10/2021; (9) Thành phố Sóc Trăng hoàn thành tiêu chí đô thị loại II; (10) Hoàn thành chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, Thị xã Vĩnh Châu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; thêm 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới; thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; (11) Tích cực triển khai Kế hoạch vận động hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2021 - 2022. □

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

KỶ NIỆM 47 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4/1975 - 30/4/2022)

Ngày 30-4-1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, chấm dứt 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ và chính quyền ngụy Sài Gòn. Để đi đến thắng lợi cuối cùng, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, quân và dân ta đã phải đối phó lần lượt với các kế hoạch, chiến lược của đế quốc Mỹ, chính quyền ngụy Sài Gòn và trải qua 5 giai đoạn:

- *Giai đoạn 1:* Từ tháng 7-1954 đến hết năm 1960, ta tập trung đấu tranh giữ gìn lực lượng, chuyển dần sang thế tiến công, làm thất bại bước đầu phương thức chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.

- *Giai đoạn 2:* Từ đầu năm 1961 đến giữa năm 1965, ta giữ vững và phát triển thế tiến công, đánh bại chiến lược

“Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ.

- *Giai đoạn 3:* Từ giữa năm 1965 đến hết năm 1968, Đảng phát động toàn dân chống Mỹ cứu nước, đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, đánh thắng chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ nhất ở miền Bắc.

- *Giai đoạn 4:* Từ năm 1969 đến năm 1973, quân và dân ta phát huy sức mạnh đoàn kết, chiến đấu của 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia, làm thất bại một bước chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”, đánh bại chiến tranh phá hoại bằng không quân, hải quân lần thứ hai ở miền Bắc, tạo thế mạnh trong đàm phán.

- *Giai đoạn 5:* Từ cuối năm 1973 đến ngày 30-4-1975 là giai đoạn tạo thế và lực mới,

tạo thời cơ, kiên quyết tiến hành cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, kết thúc thắng lợi trọn vẹn cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của Nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước có ý nghĩa rất quan trọng, là thành quả vĩ đại nhất của sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo; là trang sử hào hùng và chói lọi trên con đường dựng nước và giữ nước mấy nghìn năm lịch sử của dân tộc; đánh dấu bước ngoặt quyết định, đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do, cả nước vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đó là thắng lợi tiêu biểu của lực lượng cách mạng thế giới, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì mục tiêu độc lập, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội; cổ vũ, động viên các dân tộc đang tiến hành công cuộc giải phóng dân tộc, chống chủ nghĩa đế quốc, mở đầu sự phá

sản của chủ nghĩa thực dân mới trên toàn thế giới.

Nguyên nhân của thắng lợi vĩ đại này, trước hết là nhờ sự lãnh đạo đúng đắn, tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhân tố quyết định hàng đầu bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam. *Hai là*, Nhân dân và các lực lượng vũ trang đã phát huy truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, một lòng đi theo Đảng, theo Bác Hồ, chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, bền bỉ; lao động quên mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của Nhân dân. *Ba là*, cả nước đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động trên dưới một lòng, triệu người như một, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. *Bốn là*, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh của thời đại, tạo thành sức mạnh tổng hợp, đánh Mỹ và thắng Mỹ. *Năm là*, phát huy tinh thần đoàn kết; tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nước phe xã hội chủ nghĩa, của nhân dân tiến bộ trên thế giới.

Thắng lợi của cuộc kháng

chiến chống Mỹ, cứu nước giúp toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta rút ra những kinh nghiệm quý báu: (1) Xác định đường lối cách mạng đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của cách mạng Việt Nam. (2) Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. (3) Vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt phương pháp đấu tranh cách mạng, phương thức tiến hành chiến tranh toàn dân và nghệ thuật quân sự chiến tranh toàn dân, xây dựng và phát triển lý luận chiến tranh cách mạng, chiến tranh nhân dân Việt Nam. (4) Chủ động, nhạy bén, linh hoạt trong chỉ đạo chiến lược chiến tranh cách mạng và nghệ thuật tạo, nắm thời cơ giành những thắng lợi quyết định. (5) Phải luôn luôn chú trọng xây dựng Đảng trong mọi hoàn cảnh, nâng cao sức chiến đấu và phát huy hiệu lực lãnh đạo của Đảng.

Kỷ niệm 47 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân, toàn quân

đang chung sức, đồng lòng phòng, chống dịch COVID-19, chúng ta ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, nhìn lại chặng đường chiến đấu, xây dựng và phát triển đất nước; đồng thời, nhận thức sâu sắc hơn giá trị, những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ trong thực tiễn đấu tranh của dân tộc để tiếp thêm sức mạnh, ý chí quyết tâm. Cho đến nay, mặc dù số ca mắc COVID-19 tăng cao, nhưng nhờ độ bao phủ vaccine tốt nên tỷ lệ tử vong thấp, dịch cơ bản đã được kiểm soát; kinh tế, xã hội từng bước được phục hồi, phát triển, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Để góp phần phát huy giá trị truyền thống, ý nghĩa lịch sử Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền để các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ, nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc về Ngày Giải phóng

miền Nam, thống nhất đất nước; trong đó cần nhấn mạnh ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi, bài học kinh nghiệm... Từ đó, tiếp tục bồi đắp lòng yêu nước và niềm tự hào dân tộc cho đông đảo quần chúng nhân dân.

Hai là, tuyên truyền khẳng định sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Bác Hồ kính yêu đối với sự nghiệp cách mạng nước ta trong đấu tranh giải phóng dân tộc. Đặc biệt là đấu tranh đánh đuổi đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng

hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, thu non sông về một mối.

Ba là, tuyên truyền về các hoạt động Kỷ niệm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước phải bảo đảm đúng định hướng, hiệu quả, an toàn bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú gắn với các hoạt động thiết thực, cụ thể; các nội dung tuyên truyền cần cổ vũ, động viên, nâng cao ý thức trách nhiệm của thế hệ hôm nay đối với đất nước.

MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM TRÊN PHẠM VI CẢ NƯỚC

Thị trường lao động, nguồn cung lao động đang đối mặt với tình trạng khủng hoảng nghiêm trọng do ảnh hưởng của dịch COVID-19 như: Lực lượng lao động sụt giảm, tỷ lệ tham gia lực lượng lao động xuống thấp nhất trong 10 năm trở lại đây; hàng triệu lao động bị mất việc làm, cắt giảm giờ làm hoặc buộc phải nghỉ giãn việc, nghỉ luân phiên; thu nhập bình quân tháng của lao động

thấp nhất trong nhiều năm trở lại đây...

Trước thực trạng trên, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) tiếp tục chỉ đạo thực hiện các Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 1/7/2021, số 116/NQ-CP ngày 24/9/2021, số 126/NQ-CP ngày 8/10/2021 của Chính phủ và các Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 7/7/2021, số 28/2021/QĐ-TTg ngày 1/10/2021, số 33/2021/

QĐ-TTg ngày 6/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Tính đến ngày 24/2/2022, Trung ương và các địa phương đã dành tổng kinh phí 77.799 tỷ đồng thực hiện các chính sách hỗ trợ 742.469 lượt người sử dụng lao động (kinh phí 13.034 tỷ đồng); trên 48,3 triệu lượt người lao động và các đối tượng khác (kinh phí 64.765 tỷ đồng).

Theo báo cáo của Bộ LĐTBXH, tổng kinh phí thực hiện Nghị quyết 68, Quyết định 23 trên toàn quốc là 39.212 tỷ đồng, hỗ trợ trên 35,64 triệu lượt đối tượng (gồm 378.869 lượt đơn vị sử dụng lao động, trên 35,26 triệu lượt người lao động và các đối tượng khác); tổng kinh phí hỗ trợ 3 chính sách về bảo hiểm (Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp) là 5.439 tỷ đồng, hỗ trợ cho 375.858 đơn vị sử dụng lao động và gần 11,4 triệu người lao động; tổng kinh phí thực hiện chính sách

hỗ trợ bằng tiền là trên 30.149 tỷ đồng, hỗ trợ gần 22,94 triệu đối tượng.

Về nhóm chính sách cho vay vốn, theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách xã hội, đã giải ngân 3.623 tỷ đồng hỗ trợ 3.010 lượt người sử dụng lao động để trả lương cho 930.183 lượt người lao động. Trong đó, số vay vốn để trả lương ngừng việc là 259 tỷ đồng (chiếm 7,2%); số vay vốn để trả lương phục hồi sản xuất sau khi tạm dừng hoạt động là 3.153 tỷ đồng (chiếm 87%); số vay vốn để trả lương phục hồi sản xuất thuộc 5 lĩnh vực ưu tiên (gồm vận tải, hàng không, du lịch, dịch vụ lưu trú và đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng) là 211 tỷ đồng (chiếm 5,8%).

Bên cạnh đó, Chính phủ và Bộ LĐTBXH đã chỉ đạo các địa phương triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, Chương trình phục hồi và phát triển thị trường lao động, tập trung vào các hoạt động hỗ trợ người lao động

quay trở lại nơi làm việc, cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ phát triển thị trường lao động; theo dõi chặt chẽ, nắm tình hình lao động, nhất là trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, trong thời gian trước và sau Tết Nguyên đán, để kịp thời có phương án hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục tình trạng thiếu hụt lao động sau tết; tiếp tục theo dõi, nắm bắt, đánh giá tác động của dịch COVID-19 đến người lao động, tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tại các địa phương và cập nhật tình hình, nhu cầu lao động nước ngoài trong bối cảnh dịch COVID-19 để tiếp tục đề xuất, tham mưu cho Chính phủ các chính sách phù hợp. Tăng cường các hoạt động kết nối cung - cầu lao động, tổ chức các sàn giao dịch việc làm, cung ứng, tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động...

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chuẩn bị các điều kiện đón học sinh, sinh viên trở lại nhà trường học trực tiếp sau thời gian dài học trực tuyến

do dịch COVID-19; xây dựng kế hoạch củng cố kiến thức cũ, dạy kiến thức mới và thực hành để đảm bảo chất lượng đào tạo, phương án phòng, chống dịch COVID-19 đối với cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên trở lại trường tham gia học tập trực tiếp là thích ứng linh hoạt để đảm bảo việc học tập.

Để thực hiện hiệu quả chính sách về lao động, việc làm, góp phần đảm bảo An sinh xã hội lâu dài, các bộ, ngành, địa phương cần làm tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030, Chương trình phục hồi và phát triển thị trường lao

động, tập trung vào các hoạt động hỗ trợ người lao động quay trở lại nơi làm việc, cho vay giải quyết việc làm, hỗ trợ phát triển thị trường lao động; tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm, kết nối cung - cầu lao động, đáp ứng đủ lao động cho các địa phương kinh tế trọng điểm.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định về pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động. Mở rộng diện bao phủ và phát triển đối tượng tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp, nhất là Bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương cho học sinh, sinh viên trở lại học tập trung tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo chỉ đạo của Chính phủ. Triển khai Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tăng cường đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động.

Nhằm góp phần đưa các chính sách lao động, việc làm đi vào cuộc sống, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền đầy đủ cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về các văn bản, chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19. Trong đó nhấn mạnh, Đảng, Nhà nước, Chính phủ luôn quan tâm và chỉ đạo từ sớm các bộ, ngành, địa phương quan tâm hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động và người dân chịu ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, với phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Hai là, tuyên truyền các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động trong thời gian tới; chú trọng nâng cao vai trò của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo việc giải quyết việc làm cho người lao động; tuyên truyền phát huy vai trò của các trung tâm dịch vụ việc làm

trong việc kết nối giữa doanh nghiệp với người lao động, góp phần tháo gỡ khó khăn trong giải quyết việc làm cho người lao động.

Ba là, theo dõi, nắm bắt

tình hình dư luận của người lao động để kịp thời định hướng đúng và tham mưu công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc giải quyết các vấn đề liên quan đến việc làm cho lao động.

ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TIÊM PHÒNG VACCINE VÀ CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Virus SARS-CoV-2 liên tục biến đổi và ghi nhận các biến thể mới như Alpha, Delta, Omicron, trong các biến thể cũng liên tục xuất hiện các biến thể phụ. Theo Bộ Y tế, đến nay, Tổ chức Y tế thế giới đánh giá dịch COVID-19 vẫn còn trong tình trạng đại dịch và quan ngại tiếp tục có các biến chủng không lường trước của virus SARS-CoV-2. Tuy vậy, dịch COVID-19 tại Việt Nam cơ bản đang được kiểm soát trên phạm vi cả nước. Tất cả các địa phương đã chuyển sang trạng thái “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ. Số ca mắc mới có xu hướng gia tăng nhanh tại hầu hết các tỉnh, thành phố trong

tháng qua, số người mắc tăng nhiều hơn ở nhóm chưa tiêm vaccine, nhất là nhóm dưới 12 tuổi; số trường hợp tử vong trên dưới 100 ca mỗi ngày.

Biến chủng Omicron có xu hướng lây nhiễm nhanh trong thời gian gần đây, phổ biến ở các tỉnh, thành phố, nhất là Thủ đô Hà Nội và TP.Hồ Chí Minh thay thế dần biến thể Delta. Theo báo cáo của thành phố Hà Nội, biến thể Omicron đã ghi nhận xuất hiện ở 20/30 quận, huyện; biến thể BA.2 (còn được gọi là “Omicron tàng hình” đang lây lan trên 82 quốc gia, khi mắc BA.1 vẫn có khả năng tái nhiễm BA.2 ở phần lớn những người trẻ tuổi, chưa được tiêm chủng) chiếm tới 87% tổng số các mẫu phát hiện biến thể

Omicron; tại TP.Hồ Chí Minh, biến thể Omicron chiếm tới 76% số mẫu có kết quả giải trình tự gene. Tuy nhiên, do tỷ lệ bao phủ vaccine phòng COVID-19 cao trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt đã có sự quan tâm chăm sóc đối tượng nguy cơ cao nên tỷ lệ tử vong/số ca mắc trên toàn quốc giảm sâu. Tỷ lệ tử vong/số ca mắc, số ca đang điều trị tại bệnh viện, số ca nặng, nguy kịch đã giảm rất nhiều so với thời gian trước đây.

Để hạn chế cũng như giảm các nguy cơ lây lan của dịch bệnh COVID-19, Bộ Y tế đang tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, thực hiện 5K; nâng cao ý thức cá nhân trong việc chủ động, tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế trong quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, không áp dụng theo các hướng dẫn từ các nguồn thông tin không tin cậy, chưa được kiểm chứng.

Bên cạnh đó, Bộ Y tế đã ban hành Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19, phân luồng, phân tuyến điều trị. Hiện nay, toàn bộ 63 tỉnh, thành phố đã triển khai đánh giá và công bố cấp độ dịch, được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế theo Hướng dẫn của Bộ Y tế tại Quyết định 218/QĐ-BYT để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ; căn cứ kết quả đánh giá, các địa phương tổ chức thực hiện linh hoạt các biện pháp nhằm đáp ứng phù hợp, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn. Các địa phương hoàn thành tiêm mũi 3, mũi nhắc lại vaccine COVID-19 trong tháng 3-2022.

Bộ Y tế khẳng định: Vaccine hiện nay vẫn đặc biệt hiệu quả trong giảm mức độ nặng, ca tử vong và nhập viện, kể cả với biến chủng Omicron. Do tỷ lệ bao phủ vaccine cao trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt đã có sự quan tâm chăm sóc đối tượng nguy cơ cao nên tỷ lệ tử vong/số ca mắc trên

phạm vi toàn quốc giảm sâu. Vì vậy, việc tiêm chủng phải được coi là ưu tiên hàng đầu. Bộ Y tế đề nghị các địa phương tăng cường và hoàn thành sớm tiêm mũi 3, mũi nhắc lại vaccine phòng COVID-19 cho người dân.

Nhằm tiếp tục lan tỏa quyết tâm phòng, chống dịch COVID-19 của cả hệ thống chính trị, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng để các tầng lớp nhân dân nhận thức rõ về diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 trên thế giới, khu vực và trong nước; đồng lòng, tin tưởng vào sự lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống dịch quyết liệt của Đảng, Nhà

nước, Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan chức năng và các địa phương. Từ đó, nâng cao ý thức trách nhiệm, chấp hành nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 của người dân.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền vận động nhân dân đồng lòng thực hiện tốt phương châm phòng, chống dịch “5K + vaccine + công nghệ”, để bảo đảm an toàn cho bản thân, gia đình và toàn xã hội.

Ba là, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của người dân, kịp thời định hướng dư luận; đồng thời đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, ngăn chặn các thông tin xấu độc, tin giả, tin không được kiểm chứng về tình hình dịch COVID-19.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÒNG, CHỐNG HẠN HÁN, XÂM NHẬP MẶN VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG MÙA KHÔ 2021 - 2022

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là vùng kinh tế nông nghiệp quan trọng của cả nước, đóng góp khoảng 33,54% GDP nông nghiệp cả

nước và 30% GDP của vùng. Vùng ĐBSCL có hệ thống sông suối, kênh rạch chằng chịt bao gồm: sông Tiền và sông Hậu, phân lưu ra các

cửa sông kế tiếp nhau là sông Cổ Chiên, sông Hàm Luông, sông Ba Lai, sông Cửa Đại và Cửa Tiểu. ĐBSCL được xếp vào một trong năm đồng bằng bị tổn thương do biến đổi khí hậu trên thế giới; trong đó, dự báo nước biển dâng, thời tiết cực đoan liên quan đến hạn hán, xâm nhập mặn là vấn đề cần đặc biệt quan tâm. Nông nghiệp được dự báo là một trong những ngành bị tác động nghiêm trọng nhất do biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, đặc biệt là lĩnh vực trồng trọt.

Theo dự báo của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn quốc gia, hạn hán, xâm nhập mặn vùng ĐBSCL trong mùa khô năm 2021 - 2022 sẽ ở mức cao hơn trung bình nhiều năm, nhưng không nghiêm trọng như mùa khô năm 2019 - 2020. Mực nước các trạm trên dòng chính sông Mekong biến đổi chậm và ở mức thấp hơn trung bình nhiều năm từ 0,1 - 1m. Mực nước trên sông Tiền, sông Hậu cũng được dự báo sẽ biến đổi chậm, cao nhất tuần tại Tân Châu là 1,55m; tại Châu Đốc 1,70m, ở mức

cao hơn trung bình nhiều năm cùng kỳ từ 0,2 - 0,3m. Theo nhận định ban đầu, các đợt xâm nhập mặn cao nhất ở cửa sông Cửu Long có khả năng tập trung vào cuối tháng 2 và tháng 3; các sông Vàm Cỏ, Cái Lớn vào tháng 3 và tháng 4 (khoảng từ ngày 14 - 19/3, 28/3 - 3/4 và 12 - 17/4). Vào tháng 3-2022, ranh mặn sẽ tiếp tục vào sâu thêm từ 10 - 20km, lên tới 57 - 110km ở trên các nhánh sông. Xâm nhập mặn không diễn ra gay gắt như các năm 2015 - 2016 và 2019 - 2020, nhưng vẫn có thể cao hơn trung bình nhiều năm.

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NNPTNT), lũ năm 2021 ở vùng ĐBSCL nhỏ, dòng chảy sông Mekong hiện đang ở mức xấp xỉ trung bình nhiều năm. Biển Hồ (Campuchia) cung cấp nước ở mức thấp hơn trung bình nhiều năm cùng thời kỳ. Dòng chảy trên dòng chính sông Mekong giảm nhanh, lượng nước về ĐBSCL các tháng đầu mùa khô năm 2022 khả năng ở mức thấp hơn trung bình nhiều năm và phụ

thuộc vào vận hành hồ chứa thủy điện ở thượng nguồn. Xâm nhập mặn trong mùa khô năm nay có khả năng ở mức cao hơn trung bình nhiều năm, ảnh hưởng đến việc vận hành lấy nước của các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh.

Để chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh mùa khô năm 2021 - 2022, Bộ NNPTNT đã ban hành Chỉ thị số 8712/CT-BNN-TCTL ngày 22/12/2021 về việc triển khai các giải pháp ứng phó với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2021 - 2022 vùng ĐBSCL, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố khu vực ĐBSCL cần thực hiện tốt một số biện pháp sau:

- Chủ động theo dõi chặt chẽ diễn biến, thông tin dự báo khí tượng thủy văn, tình hình xâm nhập mặn; xây dựng các kịch bản ứng phó, triển khai kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn cho mùa khô

năm 2021 - 2022 trước tác động của hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; chủ động bố trí ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác để triển khai các giải pháp cấp bách phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

- Khoanh vùng các khu vực có khả năng bị ảnh hưởng xâm nhập mặn để xây dựng, thực hiện giải pháp ứng phó phù hợp. Ưu tiên nguồn nước để cấp nước phục vụ sinh hoạt, đời sống của người dân, chăn nuôi gia súc và tưới cho cây trồng.

- Bố trí cơ cấu cây trồng, mùa vụ phù hợp, đẩy nhanh tiến độ xuống giống sớm vụ Đông Xuân 2021 - 2022 ở các vùng ven biển, hạn chế ảnh hưởng của xâm nhập mặn; ưu tiên sử dụng các giống lúa thơm, đặc sản, chất lượng cao, thời gian sinh trưởng ngắn, nhóm giống chịu mặn, phen để thuận tiện cho việc cung cấp nước tưới, bảo đảm sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Tăng cường thực hiện việc nạo vét kênh, rạch, đào ao, giếng, đắp đập tạm để trữ

nước ngọt và ngăn mặn...; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng các công trình thủy lợi, cấp nước sinh hoạt, nhất là các công trình giữ ngọt, kiểm soát mặn, hệ thống kênh mương, đường ống dẫn nước ở các vùng có nguy cơ cao xảy ra hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

- Quan trắc, theo dõi, giám sát kịp thời tình hình xâm nhập mặn tại các khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng, đảm bảo nước ngọt phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho người dân; sử dụng các trang thiết bị để cấp và trữ nước trong các hộ gia đình ở những khu vực bị hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

Để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là người dân vùng ĐBSCL trong việc chủ động ứng phó những tác động do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra ở mùa khô 2021 - 2022, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền thực hiện

hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 3/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Khẳng định đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của cả hệ thống chính trị; là trách nhiệm và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự tham gia, giám sát của toàn xã hội.

Hai là, thông tin thực trạng và dự báo vấn đề hạn hán, xâm nhập mặn vùng ĐBSCL đến đông đảo người dân vùng ĐBSCL và chính quyền các cấp để có giải pháp ứng phó kịp thời, phù hợp với diễn biến tình hình hạn hán, xâm nhập mặn ở địa phương vùng ĐBSCL.

Ba là, tuyên truyền nâng cao nhận thức để người dân chủ động điều chỉnh mùa vụ, cơ cấu cây trồng phù hợp; rà soát, điều chỉnh kế hoạch sản xuất. Tuân thủ các khuyến cáo của cơ quan chuyên môn liên quan đến thời vụ và tổ

chức sản xuất để hạn chế nguy cơ thiệt hại do hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; chủ động tích trữ nước trong

các hồ, ao, vùng trũng thấp, kênh rạch,... để sử dụng trong thời kỳ cao điểm hạn hán, xâm nhập mặn.

**MỘT SỐ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 21-NQ/TW
VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI
CÔNG TÁC BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM Y TẾ
GIAI ĐOẠN 2012 - 2021**

Giai đoạn 2012 - 2021, thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Bảo hiểm xã hội (BHXH), Bảo hiểm Y tế (BHYT), các cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến địa phương đã quán triệt, phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách BHXH, BHYT bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng; các cơ quan chuyên môn chủ động tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo, tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp tổng thể; đồng thời lồng ghép việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, với chính sách an sinh xã hội... Nhờ đó, chính sách BHXH, BHYT từng bước khẳng định và phát huy vai trò

là một trong những trụ cột của các chính sách an sinh xã hội.

Tính đến ngày 31/12/2021, số người tham gia BHXH đạt 16,578 triệu người (tăng 414 nghìn người (2,56%) so với năm 2020); đặc biệt BHXH tự nguyện là 1,338 triệu người, đạt 2,6% lực lượng lao động trong độ tuổi là nông dân và lao động khu vực phi chính thức (vượt 1,6% chỉ tiêu được giao tại Nghị quyết 28-NQ/TW); số người tham gia Bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) đạt 13,537 triệu người (tăng 213 nghìn người (1,6%) so với năm 2020); 88,827 triệu người tham gia BHYT (tăng 849 nghìn người (tăng 0,97%) so với năm 2020), đạt tỷ lệ bao phủ 91,01% dân số (hoàn thành chỉ tiêu được Chính phủ giao). Chi trả đầy đủ, kịp thời,

an toàn cho 3,3 triệu người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng với gần 15 nghìn điểm chi trả đến cấp xã; trên 8,2 triệu lượt người hưởng trợ cấp một lần, thất nghiệp, ốm đau thai sản; trên 118 triệu lượt khám chữa bệnh BHYT. Trong năm 2021, toàn ngành BHXH đã thanh tra, kiểm tra tại 15.836 đơn vị. Kết quả, phát hiện 37.656 trường hợp sai phạm về đối tượng, mức đóng, với số tiền phải truy thu là 117,4 tỷ đồng; đã thu hồi 1.531,3 tỷ đồng trên tổng số nợ của các đơn vị được thanh tra chuyên ngành là 1.955,5 tỷ đồng (đạt 78,3%)...

Đặc biệt, trong năm 2021, BHXH Việt Nam đã đẩy mạnh triển khai ứng dụng VssID - BHXH số (người dùng có thể quản lý, kiểm soát quá trình tham gia, thụ hưởng; thực hiện các dịch vụ trên ứng dụng), đến nay đã có gần 30 triệu người cài đặt, sử dụng ứng dụng VssID. Ngành BHXH Việt Nam đã cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, giao dịch điện tử; xây dựng 141 tiêu chí

rủi ro trong quản lý điều hành; kiểm soát chặt chẽ, phòng chống lạm dụng, trục lợi quỹ qua hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung của ngành.

Tổng số dư các quỹ BHXH, BHYT, BHTN đến hết tháng 12-2021 đạt 1.074.845 tỷ đồng, tăng 9% so với cuối năm 2020 (được sử dụng trên 85% mua trái phiếu Chính phủ, còn lại gửi tại các Ngân hàng thương mại Nhà nước xếp loại tốt). BHXH Việt Nam hiện là nhà đầu tư lớn nhất thị trường trái phiếu Chính phủ (chiếm gần 40% tổng giá trị thị trường), giúp Chính phủ điều hành kinh tế vĩ mô, huy động nguồn vốn lãi suất thấp, phục vụ phát triển kinh tế, an sinh xã hội quốc gia...

Bên cạnh các kết quả đạt được, trong quá trình thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, ngành BHXH vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Phát triển đối tượng tham gia BHXH chưa đạt được theo mục tiêu của Nghị quyết; tình trạng nợ đóng, trốn đóng BHXH, BHYT còn xảy ra ở nhiều địa phương; số doanh nghiệp nợ đọng BHXH, BHYT

còn nhiều, số tiền nợ đọng còn cao; tình trạng lạm dụng, trục lợi BHXH, BHYT vẫn còn xảy ra; công tác thanh quyết toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT còn chậm; chất lượng phục vụ của dịch vụ khám, chữa bệnh BHYT còn nhiều bất cập; tỷ lệ người dân được ngân sách nhà nước đóng và hỗ trợ mức đóng BHYT vẫn ở mức cao...

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, có thể rút ra bài học kinh nghiệm nhằm thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT như sau:

- *Thứ nhất*, công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách BHXH, BHYT phải phù hợp với từng nhóm đối tượng, phù hợp với tình hình thực tế.

- *Thứ hai*, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chính sách, chế độ BHXH, BHYT, trong đó các cấp ủy đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, các cơ quan chuyên môn chủ động tham mưu, đề xuất với các cấp lãnh đạo; làm tốt

công tác phối hợp thực hiện.

- *Thứ ba*, thực hiện các giải pháp tổng thể, lồng ghép việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT với các chính sách an sinh xã hội; đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của nhân dân và người lao động để thúc đẩy gia tăng tỷ lệ bao phủ BHXH, BHYT.

- *Thứ tư*, tích cực thực hiện cải cách thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ; đổi mới phương thức hoạt động của hệ thống BHXH, BHYT; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng hệ thống BHXH, BHYT hiện đại, chuyên nghiệp và hiệu quả.

- *Thứ năm*, tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra giám sát việc chấp hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN, đặc biệt chú trọng thanh tra, kiểm tra, khởi kiện những đơn vị sử dụng lao động còn nợ đọng, trốn đóng BHXH của người lao động.

- *Thứ sáu*, thường xuyên, định kỳ sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm quá trình tổ chức thực hiện công tác BHXH, BHYT;

phát hiện và biểu dương kịp thời các địa phương, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện tốt, đồng thời phê phán, xử lý nghiêm các tổ chức, đơn vị, cá nhân có vi phạm.

- *Thứ bảy*, tận dụng cơ hội về hội nhập quốc tế để tiếp cận thông tin, huy động được sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính để hiện đại hóa hệ thống quản lý và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành BHXH, BHYT.

Để góp phần đưa chính sách BHXH, BHYT đi vào cuộc sống, trong thời gian tới, công tác tuyên truyền cần chú trọng một số nội dung sau:

Một là, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với vấn đề BHXH, BHYT, đặc biệt là

Nghị quyết số 21-NQ/TW.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền các giải pháp của Chính phủ, chính quyền các cấp trong việc giải quyết những khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện chính sách BHXH, BHYT; đặc biệt trong giai đoạn đất nước chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch COVID-19, từ đó ổn định tâm trạng của người lao động, yên tâm tham gia BHXH, BHYT.

Ba là, tăng cường việc theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, diễn biến tâm trạng của các tầng lớp nhân dân, nhất là người lao động trong các doanh nghiệp để kịp thời cung cấp thông tin, định hướng nhận thức đúng đắn về việc tham gia BHXH, BHYT, hạn chế những rủi ro đối với người lao động khi nhận BHXH một lần.

KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU PHỤ NỮ TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII; PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2022 - 2027

***Một số kết quả chủ yếu của Đại hội**

Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII nhiệm

kỳ 2022 - 2027 tổ chức từ ngày 9 - 11/3/2022 tại Thủ đô Hà Nội. Tham dự Đại hội có 959 đại biểu chính thức,

là những phụ nữ tiêu biểu có quá trình cống hiến trên các lĩnh vực công tác Hội, công tác Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân, lực lượng vũ trang các cấp; đại diện các dân tộc, tôn giáo, các lĩnh vực hoạt động xã hội. Với chủ đề **“Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển”** và ý thức trách nhiệm cao trước phong trào phụ nữ cả nước, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên 5 phương diện chủ yếu sau:

Thứ nhất, quá trình chuẩn bị mọi mặt để tổ chức Đại hội, nhất là việc chuẩn bị dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII được tiến hành công phu, chu đáo, bài bản, qua nhiều lần, nhiều vòng, có nhiều đổi mới quan trọng về nội dung và phương pháp. Báo cáo Chính trị được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu, vận dụng chủ trương, định hướng của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chiến lược, các chương trình Mục tiêu quốc gia

có liên quan trực tiếp tới công tác phụ nữ và bình đẳng giới.

Thứ hai, công tác nhân sự được tiến hành kỹ lưỡng, chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công tâm. *Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành (BCH) Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) Việt Nam khóa 13 gồm 155 đồng chí, đảm bảo tính kế thừa, đại diện tiêu biểu cho các lực lượng phụ nữ trong cả nước, có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, tâm huyết và cam kết vì sự nghiệp bình đẳng giới, sự phát triển của phụ nữ Việt Nam.*

Tại Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất, các Ủy viên Ban Chấp hành tham gia tập trung thảo luận với tinh thần dân chủ xây dựng về Đề án nhân sự Đoàn Chủ tịch, Đề án nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027. Hội nghị đã bầu 31 đồng chí tham gia Đoàn Chủ tịch Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XIII; 100% Ủy viên BCH có mặt đã bầu đồng chí Hà Thị Nga - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Đại biểu Quốc hội

khóa XV, Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XII là Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XIII; bầu 4 Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam khóa XIII, nhiệm kỳ 2022 - 2027.

Thứ ba, hình thức thảo luận, trao đổi thông tin cũng được đổi mới trong kỳ Đại hội lần này. Tại Đại hội, đã có 62 tham luận dạng bài viết và video clip được tập hợp thành kỷ yếu để các cấp Hội tiếp tục nghiên cứu, áp dụng trong quá trình triển khai Nghị quyết Đại hội; trong đó, có 18 tham luận và 10 clip trình bày tại các phiên toàn thể của Đại hội.

Thứ tư, công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội được lan tỏa sâu rộng, tạo khí thế sôi nổi, phấn khởi ở tất cả các cấp Hội trong cả nước. Nhiều tỉnh/thành phố phổ biến, tuyên truyền cho cán bộ, hội viên phụ nữ theo dõi truyền hình trực tiếp phiên khai mạc Đại hội, phát trailer về Đại hội trên các trang Fanpage, nhiều tin, bài, phóng sự về Đại hội được đăng tải trên các đài, báo Trung ương và địa phương.

Thứ năm, công tác hậu

cần, an ninh của Đại hội đảm bảo chu đáo, an toàn. Trong quá trình tổ chức, Đại hội đã nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình, hiệu quả từ các cơ quan, đơn vị, giúp Hội LHPN Việt Nam tổ chức thành công nhiều sự kiện và trong suốt quá trình tổ chức Đại hội...

Đại hội thông qua Điều lệ Hội LHPN Việt Nam (sửa đổi, bổ sung) phù hợp với tình hình, nhiệm vụ và đáp ứng yêu cầu của phong trào phụ nữ, công tác Hội LHPN Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới. Điểm mới căn bản trong Điều lệ là: Công nhận, bổ sung quy định về hội viên danh dự nhằm ghi nhận, tôn vinh những người có tầm ảnh hưởng, đóng góp tích cực cho phong trào phụ nữ, hoạt động Hội; thành lập Ủy ban Kiểm tra các cấp Hội để đảm bảo tập trung xây dựng và thực hiện chuyên nghiệp hơn trong nhiệm kỳ tới.

***Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2022 - 2027**

Trên cơ sở quan điểm của Đảng về định hướng phát triển đất nước, Chiến lược phát

triển Hội LHPN Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2035, Đại hội đã thống nhất, nhiệm kỳ XIII xác định 3 nhiệm vụ trọng tâm theo 3 yếu tố quan trọng của phong trào phụ nữ và tổ chức Hội:

Thứ nhất, tập trung các nội dung và giải pháp chủ yếu nhằm Hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh. Trong đó, trọng tâm là các nội dung: (1) Xây dựng người phụ nữ Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, hội nhập quốc tế. (2) Xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, văn minh; xây dựng môi trường an toàn cho phụ nữ, trẻ em. (3) Hỗ trợ nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

Thứ hai, tập trung các nội dung và giải pháp chủ yếu nhằm thực hiện chức năng trên, chú trọng giám sát, phản biện xã hội và vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới. Trong đó, trọng tâm là: (1) Tuyên truyền, vận động hội viên, phụ nữ thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp

luật của Nhà nước. (2) Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội, đề xuất chính sách liên quan đến phụ nữ, gia đình, trẻ em và bình đẳng giới. (3) Thực hành dân chủ cơ sở, thực hiện hiệu quả chức năng đại diện của tổ chức Hội. (4) Vận động xã hội thực hiện bình đẳng giới.

- Thứ ba, tập trung các nội dung và giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, hội nhập quốc tế. Trong đó, trọng tâm là: (1) Phát triển mạng lưới, thu hút hội viên, thành viên. (2) Nâng cao chất lượng cán bộ, kiện toàn bộ máy tổ chức Hội các cấp. (3) Xây dựng văn hóa tổ chức, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành bộ máy cơ quan chuyên trách và hệ thống Hội. (4) Nâng cao vị thế, mở rộng ảnh hưởng của tổ chức Hội trong quan hệ đối ngoại.

Để thực hiện 3 nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm kỳ XIII, Đại hội sẽ tập trung vào 4 nhóm giải pháp chủ yếu là: Đổi mới công tác tuyên truyền, vận

động, nâng cao nhận thức; đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp và vận động nguồn lực.

Với tinh thần “*Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển*”, Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên, phụ nữ cả nước phát huy truyền thống tốt đẹp, tinh thần tự chủ, sáng tạo, hội nhập, khát vọng vươn lên, nắm bắt cơ hội, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, vì một nước Việt Nam phồn vinh, vì sự tiến bộ, hạnh phúc, bình đẳng của phụ nữ.

Nhằm lan tỏa thành công của Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, công tác tuyên truyền cần tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

Một là, thông tin, tuyên

truyền về kết quả Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XIII, nhấn mạnh các nhiệm vụ, mục tiêu, giải pháp mà Đại hội đề ra trong nhiệm kỳ 2022 - 2027, gắn với các phong trào thi đua của các cấp Hội Phụ nữ.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền các phong trào thi đua của phụ nữ về “*Đoàn kết - Sáng tạo - Hội nhập - Phát triển*” gắn với việc khẳng định vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, từng bước hội nhập quốc tế.

Ba là, từ kết quả Đại hội lần này, cần tiếp tục tuyên truyền để lan tỏa tinh thần của Đại hội đến các cấp hội Phụ nữ trong việc phối kết hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp phát huy vai trò, vị trí, sự cống hiến của phụ nữ Việt Nam. Xây dựng hình ảnh người phụ nữ Việt Nam năng động, sáng tạo, vươn lên khẳng định mình, đóng góp tích cực vào sự nghiệp cách mạng chung của đất nước.□

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

CÔNG TÁC BẢO HỘ CÔNG DÂN VIỆT NAM VÀ HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG NGƯỜI VIỆT NAM TẠI UKRAINE

Từ ngày 24/2/2022, tình hình ở Ukraine diễn biến phức tạp, xung đột vũ trang nhanh chóng lan rộng trên lãnh thổ Ukraine, đe dọa trực tiếp đến an toàn tính mạng, tài sản của người dân, doanh nghiệp, trong đó có cộng đồng người Việt Nam đang cư trú, học tập và làm việc tại Ukraine.

Cao ủy Liên Hợp quốc (LHQ) về người tị nạn (UNHCR) cho biết, các cuộc giao tranh căng thẳng giữa quân đội Nga và Ukraine đã khiến số người tị nạn chạy khỏi các vùng chiến sự của Ukraine gia tăng, vượt mức 1,5 triệu người. Các cơ quan chức năng của Liên Hợp quốc dự báo, dòng người lánh nạn sẽ ngày càng tăng trong những ngày tới, có thể lên tới 4 triệu người. Hiện nay, cộng

đồng người Việt tại Ukraine có khoảng 7.000 người, sống tập trung tại một số thành phố lớn như Kiev (khoảng 800 người), Kharkov (khoảng 3.000 người), Odessa (khoảng 3.000 người) và một số thành phố nhỏ khác như Kherson, Donetsk...

Trước các diễn biến căng thẳng của tình hình Ukraine, Việt Nam đã nhiều lần nêu lên quan điểm của mình về vấn đề nhân đạo và nhân quyền. Phát biểu tại Phiên họp khẩn cấp của Đại hội đồng LHQ (ngày 2/3/2022), Đại sứ Đặng Hoàng Giang, Trưởng Phái đoàn thường trực Việt Nam tại LHQ khẳng định, lập trường nhất quán của Việt Nam về giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng các biện pháp hòa bình trên cơ sở tôn trọng luật pháp

quốc tế, Hiến chương LHQ, đặc biệt là nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của các quốc gia, không can thiệp vào công việc nội bộ, không sử dụng vũ lực trong quan hệ quốc tế và mong muốn có thêm các nỗ lực để tăng cường viện trợ nhân đạo cho dân thường, bao gồm cả người tị nạn, đảm bảo an toàn và tạo điều kiện sơ tán cho tất cả công dân nước ngoài sinh sống tại Ukraine.

Với mong muốn hòa bình, ổn định và cuộc sống bình thường sẽ sớm trở lại tại Ukraine, một trong những quan tâm hàng đầu của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam là bảo đảm an ninh và an toàn cao nhất về tính mạng, tài sản, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho công dân và pháp nhân Việt Nam ở Ukraine và các nơi có liên quan. Ngày 26/2/2022, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã có chỉ đạo tại Công điện số 201 về bảo hộ công dân, pháp nhân Việt Nam và một số vấn đề cần lưu ý trước tình hình

tại Ukraine. Ngày 6/3/2022, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc đã có chỉ đạo trực tiếp liên quan tới công tác bảo hộ công dân, hỗ trợ kiều bào tại Ukraine. Trong đó, Chủ tịch nước nhấn mạnh truyền thống tương thân, tương ái của dân tộc Việt Nam, “tinh thần nhân đạo, trách nhiệm là việc rất cấp thiết hiện nay”, không được để người dân Việt Nam trong vùng chiến sự bị thiệt mạng, bị thương, không được để người dân trong quá trình di tản bị đói, lạnh và đề nghị Bộ Ngoại giao chủ trì phối hợp với các bộ, ngành hữu quan thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Kết luận số 12-KL/TW, ngày 12/8/2021 của Bộ Chính trị; dành ưu tiên cao nhất cho công tác này; có phương án triển khai cụ thể, quan trọng nhất là đưa kiều bào ra khỏi vùng chiến sự an toàn.

Tính đến hết ngày 2/3/2022 (theo giờ Việt Nam), phần lớn kiều bào ở Kiev và Odessa và hàng trăm người ở Kharkov đã được sơ tán ra

khỏi vùng chiến sự và đang được bố trí sang lánh nạn các nước lân cận. Việt Nam đã tổ chức thành công hai chuyến bay đưa công dân lánh nạn từ Romania (ngày 7/3/2022) do Vietnam Airlines thực hiện và từ Ba Lan (ngày 9/3/2022) do Bamboo Airways thực hiện. Như vậy, qua hai chuyến bay bảo hộ công dân, Việt Nam đã đưa được gần 600 người Việt ở Ukraine về nước an toàn.

Tuy nhiên, lợi dụng vấn đề này, một số kênh truyền thông nước ngoài và các thế lực thù địch, cơ hội chính trị đã tuyên truyền, xuyên tạc cho rằng “Chính phủ Việt Nam rất chậm và kém hiệu quả trong việc bảo vệ công dân của mình tại Ukraine”, nghi vấn về tính minh bạch trong hoạt động sơ tán người dân.

Trước tình hình đó, công tác thông tin, tuyên truyền trong thời gian tới cần tập trung một số nội dung sau:

Một là, tiếp tục tuyên truyền khẳng định những quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước đối với vấn đề thực hiện bảo hộ

công dân Việt Nam đang sinh sống, học tập, làm việc ở nước ngoài; tuyên truyền khẳng định, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là bộ phận không thể tách rời, một nguồn lực của cộng đồng dân tộc.

Hai là, kiên quyết, kiên trì đấu tranh hiệu quả với những phần tử cơ hội chính trị, thù địch lợi dụng sự việc ở Ukraine để tuyên truyền xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc và hình ảnh, uy tín quốc tế của Việt Nam.

Ba là, tăng cường tuyên truyền về tinh thần tương thân tương ái, về truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam thông qua các nghĩa cử, hành động cao đẹp. Khẳng định sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước tới cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Qua đó, tăng cường niềm tin vào Đảng, Nhà nước của bà con ta ở Ukraine cũng như cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

MỘT SỐ DỰ BÁO VỀ THỊ TRƯỜNG DẦU MỎ THẾ GIỚI NĂM 2022

Cuối năm 2021, nhiều chuyên gia, tổ chức quốc tế đưa ra các kịch bản, đánh giá đối với thị trường dầu mỏ. Nhìn chung, đa phần đều dự đoán triển vọng tích cực đối với giá dầu trong năm 2022. Mặc dù đã được dự đoán sẽ tiếp tục đi lên trong năm 2022, nhưng giá dầu vẫn làm cộng đồng thế giới bất ngờ khi liên tiếp xác lập những đỉnh giá mới trong thời gian gần đây.

Sau hơn hai năm đối phó với đại dịch COVID-19, năm 2021, nền kinh tế thế giới bắt đầu bước vào giai đoạn phục hồi khi nhiều quốc gia đã dỡ bỏ các lệnh phong tỏa và mở cửa trở lại. Tuy nhiên, nguồn cung toàn cầu vẫn bị thắt chặt trong bối cảnh nhu cầu nhiên liệu ở Hoa Kỳ và một số quốc gia không ngừng tăng sau khi nền kinh tế hoạt động trở lại là nguyên nhân đẩy giá dầu tăng cao kỷ lục trong năm 2021. Kết thúc phiên giao dịch ngày 29/12/2021, giá dầu thô đạt mức 76,56 USD/thùng.

Bước sang năm 2022, sự bùng phát trở lại của dịch COVID-19 với sự xuất hiện của biến thể Omicron được cho là sẽ tác động mạnh mẽ đến nhu cầu dầu mỏ thế giới. Nhiều tổ chức tư vấn dự báo, nhu cầu dầu mỏ trong quý I sẽ tạm thời suy giảm và phục hồi trở lại vào quý II. Theo quan điểm của Tổ chức Các nước xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC), ảnh hưởng của biến thể Omicron chỉ diễn ra trong ngắn hạn. Cơ quan năng lượng quốc tế (IEA) nhận định, do dịch COVID-19 xuất hiện diễn biến mới nên sự phục hồi về nhu cầu sẽ tạm thời chậm lại.

Tuy nhiên, việc Tổng thống Nga Vladimir Putin tuyên bố mở chiến dịch quân sự đặc biệt tại Ukraine được coi là diễn biến khởi đầu, nghiêm trọng và tác động mạnh tới thị trường năng lượng toàn cầu. Nga là nước sản xuất dầu lớn thứ hai thế giới và chủ yếu bán dầu thô cho các công ty lọc dầu châu Âu. Nga cũng là

nhà cung cấp khí tự nhiên lớn nhất cho khu vực này, chiếm khoảng 35% nguồn cung khí đốt. Tình hình căng thẳng Nga - Ukraine được cho là nguyên nhân mạnh mẽ nhất khiến giá dầu vượt ngưỡng 100 USD/thùng trong quý I-2022. Cùng với việc Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden tuyên bố cấm nhập khẩu dầu và năng lượng khác của Nga như một biện pháp trừng phạt, ngày 8/3/2022, giá dầu đã tăng hơn 30% kể từ ngày 24/2/2022.

Trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị gia tăng, ngân hàng Goldman Sachs (Hoa Kỳ) nhận định, giá dầu có thể đạt mức 175 USD/thùng trong năm 2022 nếu 2/3 lượng dầu xuất khẩu từ đường biển của Nga bị cắt giảm. Các biện pháp trừng phạt đối với Nga sẽ đẩy nền kinh tế toàn cầu đối mặt với một trong những “cú sốc” năng lượng lớn nhất từ trước đến nay. Bản đồ năng lượng toàn cầu có thể sẽ được định hình lại. Do đó, tình hình căng thẳng ở Ukraine và những hệ lụy đi kèm sẽ tiếp tục hỗ trợ giá dầu một cách mạnh mẽ trong ngắn hạn. Điều này

đồng nghĩa với việc tiến trình phục hồi “hậu COVID-19” có thể sẽ bị chậm lại.

Mặc dù vậy, vẫn có những nhận định lạc quan cho rằng giá dầu sẽ dần hạ nhiệt. OPEC+, gồm Tổ chức Các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) và một số nước sản xuất dầu đã nâng sản lượng dầu thêm 400.000 thùng/ngày. Mặt khác, giá dầu tăng cũng khuyến khích hoạt động khai thác dầu mỏ và khí đốt trên toàn cầu. Điều này sẽ góp phần giải tỏa sự khan hiếm nguồn cung năng lượng. Bên cạnh đó, chuyển đổi năng lượng toàn cầu đã trở thành xu hướng lớn. Năng lượng tái tạo có hy vọng được củng cố và tạo điều kiện cho tăng trưởng xanh. Nếu giá các loại hàng hóa chiến lược thế giới luôn duy trì ở mức cao, đặc biệt là giá dầu mỏ và khí đốt tự nhiên, thì sẽ có tác động lớn đến việc phát triển, sử dụng và phổ biến các loại năng lượng sạch như điện gió và điện mặt trời... Điều này đã từng diễn ra vào những năm 2008, khi giá dầu tiến tới ngưỡng 150 USD/thùng, người tiêu dùng bắt đầu sử dụng xe điện và các nguồn

năng lượng sạch.

Trước tình hình giá xăng, dầu thế giới đã xác lập mức đỉnh lịch sử, các chuyên gia dự báo, giá xăng dầu trong nước trước đợt điều chỉnh giá sắp tới cũng sẽ tăng cao. Giá xăng, dầu tăng cao không chỉ khiến người dân, các doanh nghiệp ảnh hưởng mà bản thân các nhà phân phối xăng dầu cũng chịu tác động lớn. Để hạ nhiệt giá xăng dầu, bình ổn thị trường, Bộ Công Thương đề nghị Bộ Tài chính tính lại chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức đã áp dụng từ 2014, phí đưa xăng dầu từ nước ngoài về Việt Nam cũng như các loại thuế trong giá cơ sở, nhất là thuế bảo vệ môi trường. Bộ Tài chính đã đề xuất giảm thuế bảo vệ môi trường ở mức 1.000 đồng/lít xăng, 500 đồng/lít với dầu, áp dụng từ ngày 1/4 đến hết năm 2022...

Để góp phần ổn định tâm trạng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trước sự biến động của thị trường dầu mỏ thế giới và trong nước thời gian gần

đây, công tác tuyên truyền cần thực hiện tốt một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền chính xác, kịp thời, thường xuyên tình hình dầu mỏ trên thị trường thế giới, những tác động của việc giá dầu tăng cao đến đời sống người dân cũng như doanh nghiệp, sự phát triển kinh tế của các nước.

Hai là, thông tin, tuyên truyền về giá dầu và tình hình cung ứng xăng dầu trên thị trường cả nước, trong đó nhấn mạnh, Chính phủ, các ngành chức năng đã và đang thực hiện quyết liệt các giải pháp liên quan đến giá cả, cung - cầu thị trường, cân đối cung - cầu và các phương án điều hành bình ổn giá của Chính phủ.

Ba là, các cơ quan báo chí cần tăng cường phát hiện, phản ánh kịp thời các hành vi kinh doanh không lành mạnh của doanh nghiệp xăng dầu, nhất là việc găm hàng đợi tăng giá, tạo sự khan hiếm giá hàng hóa trên thị trường.

MỘT SỐ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

***Tình hình Bán đảo Triều Tiên**

Hãng Thông tấn Trung ương Triều Tiên (KCNA) ngày 6/3/2022 đưa tin, nước này đã tiến hành “cuộc thử nghiệm quan trọng” để phát triển vệ tinh do thám, một ngày sau khi có tin Triều Tiên đã phóng tên lửa đạn đạo thứ hai chỉ trong một tuần. Đây là vụ thử nghiệm vũ khí thứ 9 kể từ đầu năm đến nay của Triều Tiên. Tên lửa được phóng từ khu vực Sunan, bay khoảng 270 km ở độ cao 560 km. Ngay sau đó, ngày 7/3/2022, Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc đã triệu tập cuộc họp kín về động thái mới nhất của Triều Tiên. Đây là cuộc họp thứ hai của Hội đồng Bảo an trong khoảng một tuần về vụ phóng này. Tại cuộc họp, Tuyên bố chung của 11 quốc gia, bao gồm cả những nước không thuộc Hội đồng Bảo an cho rằng, Triều Tiên đã “phóng tên lửa đạn đạo” và đây là hành động vi phạm

nhiều nghị quyết của Hội đồng Bảo an. Ngày 8/3/2022, Bộ Thống nhất Hàn Quốc đã kêu gọi Triều Tiên tuân thủ các thỏa thuận phi hạt nhân hóa Bán đảo Triều Tiên đã đạt được với cộng đồng quốc tế và Hàn Quốc.

Theo Cơ quan Năng lượng Nguyên tử quốc tế (IAEA), nhóm giám sát của cơ quan này đã phát hiện những dấu hiệu cho thấy, có các hoạt động tại lò phản ứng 5 megawatt ở khu phức hợp phía Bắc Triều Tiên. Cơ quan giám sát hạt nhân của Liên Hợp quốc cho rằng, Triều Tiên dường như đang xây dựng một khu phụ trợ cho một cơ sở làm giàu urani bằng máy ly tâm tại Yongbyon, mặc dù mục đích của hoạt động này vẫn chưa được xác định.

Vụ thử tên lửa đã nối lại chiến dịch thử nghiệm vũ khí dồn dập của Triều Tiên sau một tháng diễn ra Thế vận hội mùa Đông tại Thủ đô Bắc Kinh, Trung Quốc,

trong bối cảnh cả thế giới đang tập trung sự chú ý vào Ukraine. Điều này đã làm dấy lên các lo ngại về vấn đề an ninh tại khu vực Đông Á. Tuy nhiên, các chuyên gia nhận định, mục đích vụ thử tên lửa của Triều Tiên là để kiểm tra, cải tiến công nghệ vũ khí và giành được đòn bẩy ngoại giao với Mỹ sau 3 năm không có tiến triển nào trong đàm phán.

***Phiên họp cấp cao Khóa họp thường kỳ lần thứ 49 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp quốc**

Ngày 2/3/2022, trong khuôn khổ Phiên họp cấp cao Khóa họp thường kỳ lần thứ 49 của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp quốc (LHQ) diễn ra tại Geneva, Thụy Sĩ, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn, Trưởng đoàn Việt Nam đã có thông điệp trực tuyến quan trọng tại Phiên họp.

Phiên họp có sự tham dự của nhiều lãnh đạo cấp cao thế giới với hơn 140 nguyên thủ, Thủ tướng, Bộ trưởng các nước, Chủ tịch Đại Hội đồng LHQ, Tổng thư ký LHQ, Cao

ủy Nhân quyền LHQ; lãnh đạo các tổ chức quốc tế, các tổ chức khu vực và các tổ chức phi chính phủ có trụ sở tại Geneva. Nội dung phiên họp đề cập đến những vấn đề thời sự, cấp thiết hiện nay và những ưu tiên của cộng đồng quốc tế trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người trên toàn thế giới.

Phát biểu tại Phiên họp, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn khẳng định, thế giới hiện đang trong thời điểm quan trọng, tương lai của nhân loại đang được định hình bởi những vấn đề toàn cầu có tác động trực tiếp đến mọi mặt đời sống. Đó là đại dịch COVID-19, tình trạng bạo lực và xung đột, biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường. Bộ trưởng nhấn mạnh, tiến bộ công nghệ và đổi mới sáng tạo sẽ giúp nhân loại tăng cường kết nối với nhau, tăng cường hiểu biết, đối thoại và hợp tác để giải quyết các vấn đề chung.

Tại sự kiện quan trọng và ở cấp cao nhất của Hội đồng Nhân quyền LHQ trong

năm 2022, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Bùi Thanh Sơn tái khẳng định mong muốn đóng góp của Việt Nam thông qua việc ứng cử làm thành viên

nhiệm kỳ 2023 - 2025 với thông điệp: *"Tôn trọng lẫn nhau. Đối thoại và Hợp tác. Bảo đảm quyền con người cho tất cả mọi người"*.

XUNG QUANH CHIẾN LƯỢC ẤN ĐỘ DƯƠNG - THÁI BÌNH DƯƠNG TỰ DO VÀ MỞ CỬA CỦA HOA KỲ

Ngày 11/2/2022, chính quyền của Tổng thống Mỹ Joe Biden công bố chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở cửa với 5 trụ cột: Tự do và rộng mở - Kết nối - Thịnh vượng - An ninh - Có sức chống chịu tốt.

Chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương được cho là một bước tiến nhằm khôi phục vai trò lãnh đạo của Hoa Kỳ ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trọng tâm của chiến lược là hợp tác bền vững và sáng tạo cùng với các nước đồng minh, đối tác, nhằm đối phó với những thách thức cấp bách, từ việc cạnh tranh với Trung Quốc đến biến đổi khí hậu và ứng phó với đại dịch. Đồng thời, chiến lược cũng thừa nhận một thực tế không thể phủ nhận là Ấn Độ Dương

- Thái Bình Dương là khu vực năng động nhất trên thế giới và tương lai của nó ảnh hưởng đến tất cả mọi người.

Trong chiến lược, chính quyền của Tổng thống J.Biden cam kết tăng cường vai trò của Hoa Kỳ nhằm thúc đẩy một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở trong hàng loạt lĩnh vực từ an ninh tới kinh tế. Hoa Kỳ sẽ củng cố khả năng "răn đe" trước những động thái "gây hấn" quân sự nhằm vào Mỹ cũng như các đồng minh và đối tác của nước này trong khu vực. Đồng thời, Mỹ cũng sẽ tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực Đông Nam Á và các khu vực khác. Theo đó, Mỹ theo đuổi 5 mục tiêu xây dựng một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương:

Thứ nhất là tự do và rộng mở. Các biện pháp cụ thể gồm: (1) Đầu tư vào các thể chế dân chủ, báo chí tự do và một xã hội dân sự năng động; (2) Cải thiện minh bạch tài khóa ở khu vực và thúc đẩy cải cách; (3) Đảm bảo các vùng biển và bầu trời của khu vực được quản lý và sử dụng dựa theo luật pháp quốc tế; (4) Thúc đẩy các phương pháp tiếp cận chung đối với các công nghệ then chốt và mới nổi, internet và không gian mạng.

Thứ hai là kết nối. Theo đó, Mỹ xác định các nhiệm vụ cụ thể bao gồm: (1) Tăng cường liên minh hiệp ước trong khu vực với Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Philippines và Thái Lan; (2) Tăng cường quan hệ với các đối tác hàng đầu trong khu vực, bao gồm Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Mông Cổ, New Zealand, Singapore, Đài Loan (Trung Quốc), Việt Nam và các quốc đảo ở Thái Bình Dương; (3) Đóng góp cho một ASEAN ngày càng có tiếng nói mạnh mẽ và thống nhất. Ngoài ra,

Mỹ hướng đến tăng cường nhóm Bộ Tứ và thực hiện các cam kết của Nhóm; ủng hộ sự tiếp tục trỗi dậy cũng như vai trò lãnh đạo của Ấn Độ trong khu vực; phối hợp để tăng cường khả năng chống chịu cho các quốc đảo ở Thái Bình Dương; tạo dựng kết nối giữa khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương với khu vực châu Âu - Đại Tây Dương; mở rộng sự hiện diện ngoại giao của Mỹ tại khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đặc biệt là ở Đông Nam Á và các quốc đảo ở Thái Bình Dương.

Thứ ba là thịnh vượng. Mỹ sẽ thúc đẩy sự thịnh vượng thông qua: (1) Đề xuất một khuôn khổ kinh tế của khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; (2) Thúc đẩy thương mại và đầu tư tự do, công bằng và cởi mở thông qua Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC); (3) Thu hẹp khoảng cách về cơ sở hạ tầng trong khu vực thông qua sáng kiến "Xây dựng lại thế giới tốt đẹp hơn" cùng với các đối tác trong nhóm G7.

Thứ tư là an ninh. Các

mục tiêu cụ thể: (1) Tăng cường khả năng sẵn đề tổng hợp; (2) Thắt chặt hợp tác và tăng cường khả năng phối hợp cùng với các đồng minh và đối tác; duy trì hòa bình và ổn định tại khu vực eo biển Đài Loan (Trung Quốc); (3) Đổi mới để tác nghiệp hiệu quả trong môi trường mới với mối đe dọa thay đổi nhanh chóng, bao gồm không gian, không gian mạng, các lĩnh vực công nghệ then chốt và mới nổi.

Bên cạnh đó, Mỹ hướng đến tăng cường khả năng sẵn đề và phối hợp mở rộng với các nước đồng minh, gồm Hàn Quốc và Nhật Bản, đồng thời theo đuổi mục tiêu phi hạt nhân hóa hoàn toàn Bán đảo Triều Tiên; tiếp tục thực hiện các mục tiêu của AUKUS; mở rộng sự hiện diện của “Tuần duyên Mỹ” cũng như hợp tác chống lại các mối đe dọa xuyên quốc gia khác; vận động Nghị viện để tài trợ cho Sáng kiến sẵn đề Thái Bình Dương và Sáng kiến an ninh biển.

Thứ năm là có sức chống chịu. Mỹ nỗ lực hợp tác với

các đồng minh và đối tác nhằm xây dựng các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và chính sách tới năm 2030 và 2050, nhất quán với mục tiêu hạn chế sự ấm lên toàn cầu ở mức 1,5 độ C; giảm thiểu khả năng dễ bị tổn thương của khu vực trước những tác động của biến đổi khí hậu và suy thoái môi trường; chấm dứt đại dịch COVID-19, đồng thời củng cố an ninh y tế toàn cầu.

Việt Nam mong muốn các sáng kiến hợp tác tại Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương góp phần vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển tại khu vực, tôn trọng luật pháp quốc tế; tôn trọng quyền, lợi ích chính đáng của tất cả các nước, bảo đảm vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc khu vực đang định hình. Đồng thời, Việt Nam quan tâm và mong muốn thúc đẩy hợp tác với Mỹ, cũng như tất cả đối tác để thúc đẩy nỗ lực ứng phó đại dịch COVID-19, phục hồi kinh tế, ứng phó biến đổi khí hậu và các lĩnh vực khác nhằm bảo đảm hòa bình, ổn định và thịnh vượng tại khu vực.

XU HƯỚNG NỔI LÒNG CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THEO HƯỚNG “THÍCH ỨNG LINH HOẠT” TRÊN TOÀN CẦU

Đại dịch COVID-19 đã bước sang năm thứ 3 liên tiếp. Đến nay, thế giới đã có hơn 6 triệu người tử vong. Với những phát triển tích cực trong công nghệ sản xuất vaccine và điều trị, tỷ lệ tử vong do nhiễm COVID-19 của thế giới đã giảm xuống mức thấp nhất trong gần 1 năm qua. Điều này đã tạo cơ sở để nhiều nước nổi lòng các biện pháp phòng, chống dịch và chuyển sang thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch COVID-19.

Trong giai đoạn đầu ứng phó với một dịch bệnh chưa từng có, hàng loạt quốc gia áp dụng các biện pháp dịch tễ truyền thống như xét nghiệm, truy vết tiếp xúc, cách ly người nhiễm, cô lập khu vực tiếp xúc người nhiễm, phong tỏa, giãn cách xã hội, hạn chế đi lại và giao thương. Mô hình này sau đó được nhân rộng khắp thế giới với mức độ nghiêm ngặt tùy vào diễn biến dịch COVID-19. Châu Á trở thành hình mẫu chống dịch nhờ tiên phong siết chặt kiểm soát biên

giới và truy vết quyết liệt chống lây nhiễm. Theo Tổ chức Năng lượng Quốc tế (IEA), ước tính có khoảng 4,2 tỷ người, tương đương 54% dân số thế giới và 60% GDP toàn cầu, sống trong tình trạng phong tỏa một phần hoặc toàn diện. Biện pháp này đã phần nào làm giảm sự lây lan của dịch COVID-19 nhưng tạo ra sức ép ngày càng lớn trong xã hội và rất nhiều hệ lụy khác đối với nền kinh tế thế giới như: làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu, gián đoạn logistics, cùng tình trạng thiếu hụt và giá năng lượng tăng cao... Cụ thể, năm 2020 đã chứng kiến sự tàn phá nặng nề của đại dịch COVID-19 đến nền kinh tế thế giới, khoảng 35% số doanh nghiệp toàn cầu bên bờ vực phá sản và hàng trăm triệu người mất việc do dịch bệnh COVID-19. Điều này đã buộc giới chức toàn cầu khẩn trương tiến hành các biện pháp phòng ngừa, chữa trị COVID-19.

Nỗ lực nghiên cứu toàn cầu đã gạt hái nhiều thành

quả, góp phần thay đổi cục diện trong cuộc chiến với virus. Các thành tựu khoa học thần tốc trong hai năm qua đưa thế giới bước vào giai đoạn ứng phó mới. Chương trình tiêm chủng trở thành xương sống chiến lược chống dịch ở các nước. Theo thống kê của tổ chức Our World in Data, tính đến ngày 6/3/2022, đã có hơn 10,8 tỷ liều vaccine đã được tiêm trên toàn cầu và 63,3% dân số thế giới được tiêm ít nhất một mũi vaccine. Trong đó, nửa sau năm 2021, những nơi sớm đạt tỷ lệ tiêm đủ hai mũi vaccine COVID-19 trên toàn quốc bắt đầu nới lỏng các biện pháp giãn cách xã hội để khôi phục kinh tế.

Điều này cho thấy, quan điểm về ứng phó với COVID-19 trên toàn cầu đến nay đã thay đổi và đang tiến hành từng bước, hướng tới điều trị COVID-19 như điều trị bệnh nhân thông thường. Bởi vậy, dù ở thời điểm hiện tại, tuy số ca mắc mới có tăng cao do sự lây lan của biến thể Omicron, nhưng ngày càng có nhiều chuyên gia y tế cho rằng, đây có thể là dấu hiệu cho thấy đại dịch COVID-19 sắp bước sang

giai đoạn “bệnh đặc hữu” mà con người có thể sống chung. Điều này được các chuyên gia đưa ra dựa trên cơ sở cho rằng, con người đã có được những hiểu biết nhất định và những công cụ hữu hiệu để chống lại dịch bệnh. Khi COVID-19 được xem là bệnh “đặc hữu” thì nó không còn là bệnh thuộc nhóm A (nhóm nguy hiểm) nữa, mà là một bệnh lý chuyên khoa truyền nhiễm, bệnh chuyên khoa thông thường. Các cơ sở y tế sẽ tập trung chẩn đoán chính xác, điều trị hiệu quả, giảm biến chứng, giảm tử vong; lập chuyên khoa, công việc chẩn đoán và điều trị giao cho bác sĩ lâm sàng như những khoa bệnh khác.

Từ cuối tháng 2-2022, nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là các nước châu Âu, đã công bố kế hoạch dỡ bỏ mọi biện pháp hạn chế phòng dịch COVID-19. Tại Việt Nam, Chính phủ đã đồng ý với đề xuất mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới từ 15/3/2022. Đây được coi là bước chuyển quan trọng trong lộ trình sống chung an toàn và thích ứng linh hoạt với dịch bệnh COVID-19. □

VĂN BẢN MỚI

Quyết định số 319/QĐ-TTg, ngày 8/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025. Quyết định gồm 4 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 8/3/2022. Sau đây là một số quy định chủ yếu của Quyết định

***Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025:**

- Đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018 - 2020, phải tập trung rà soát, chỉ đạo thực hiện, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

- Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm.

- Có ít nhất một mô hình thôn thông minh, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể.

- Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới

kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự, về chuyển đổi số...) mang giá trị đặc trưng của địa phương, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành.

***Nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương:**

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan đôn đốc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 để đánh giá, nhân rộng. Trong quá trình đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí nêu trên, nếu có vấn đề mới phát

sinh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan kịp thời nghiên cứu, rà soát, hoàn thiện, tham mưu Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí nêu trên, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ điều kiện thực tế, đặc thù của địa phương, ban hành tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 theo lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự, về chuyển đổi số...) mang giá trị đặc trưng của địa phương và tiêu chí thôn thông minh, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện trên địa bàn. □

Thành phố Sóc Trăng:

Vững bước đi lên đô thị loại II

THANH HIỀN

Gần 30 năm kể từ khi tái lập tỉnh, gần 17 năm được công nhận đô thị loại III và tròn 15 năm được Chính phủ công nhận là thành phố trung tâm tỉnh lỵ tỉnh Sóc Trăng, TP.Sóc Trăng đã từng bước phát triển vững chắc, vươn lên đạt các tiêu chí của đô thị loại II. Thành tựu đạt được hôm nay cũng chính là động lực và niềm tin để thành phố tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế, vững tin trên con đường đổi mới, hội nhập và phát triển thịnh vượng trong tương lai.

***Khẳng định vị thế**

Nằm ở vị trí trung tâm của tỉnh Sóc Trăng, TP.Sóc Trăng là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, tổng hợp và là đô thị tỉnh lỵ của tỉnh Sóc Trăng. Với một vị trí địa lý thuận lợi có thể đi lại hầu hết các tỉnh, thành trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL), TP.Sóc Trăng có

vai trò quan trọng là đầu tàu về kinh tế - xã hội của tỉnh và là một trong ba trọng điểm của tam giác tăng trưởng kinh tế của tỉnh (TP.Sóc Trăng - Cảng Trần Đề - Cảng Đại Ngãi). Không những có vai trò là trung tâm thu hút và thúc đẩy các khu vực trong tỉnh phát triển, TP.Sóc Trăng còn có vai trò là cửa ngõ giao thương quốc tế và đầu mối

giao thông quan trọng của vùng ĐBSCL.

TP.Sóc Trăng có 10 phường, không có xã trực thuộc, có diện tích tự nhiên là 7.599,2ha (75,992 km²). Tháng 10-2005, Bộ Xây dựng quyết định công nhận “thị xã Sóc Trăng” là đô thị loại III. Đến ngày 8-2-2007, Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2007/NĐ-CP thành lập TP.Sóc Trăng trực thuộc tỉnh, trên cơ sở giữ nguyên diện tích, dân số của thị xã Sóc Trăng.

Trong suốt 15 năm qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, TP.Sóc Trăng đã thực hiện đồng bộ nhiều chủ trương, giải pháp để phát triển nhanh và bền vững. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xác định 3 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhiệm vụ thứ ba là: “Tập trung mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý

quy hoạch đô thị, bảo vệ môi trường theo các tiêu chí đô thị loại II, hướng đến đô thị thông minh”. Để thực hiện thắng lợi chủ trương của Đảng bộ, thời gian qua, thành phố đã nỗ lực tập trung mọi nguồn lực để triển khai, cụ thể hóa chương trình phát triển đô thị thành phố, xây dựng và phát triển đô thị theo quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao điều kiện sống cư dân đô thị. Theo đó, thành phố tập trung vào ba khâu đột phá gồm: Phát triển đồng bộ, hiện đại hóa từng bước kết cấu hạ tầng đô thị, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ, công nghiệp và nông nghiệp; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập.

Sau nhiều năm nỗ lực, quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân, TP.Sóc Trăng đã được đổi mới không ngừng và gặt hái được những thành tựu nổi bật trên

hầu hết các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, đầu tư phát triển, chăm lo đời sống nhân dân và môi trường sống của một đô thị trẻ, xanh - sạch. Trong đó, kinh tế thành phố liên tục phát triển, đạt mức tăng trưởng khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Trong giai đoạn 2015-2020, kinh tế thành phố đạt tốc độ tăng trưởng 15,68%/năm. Đặc biệt, tăng trưởng kinh tế của thành phố trong những năm qua gắn liền với sự gia tăng mạnh mẽ của khu vực công nghiệp và dịch vụ. Đến năm 2020, giá trị sản xuất công nghiệp đạt 13.000 tỷ đồng, bình quân hàng năm tăng 9,35%, trong đó công nghiệp chế biến chiếm trên 70% và chiếm khoảng trên 30% giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Cùng với việc lấp đầy các khu, cụm công nghiệp hiện có, thành phố còn đang quy hoạch mở rộng giai đoạn 2 Khu Công nghiệp An Nghiệp thêm 250ha trong giai đoạn 2021-2025. Đến năm 2020, thu ngân sách nhà nước trong

cân đối đạt 463 tỷ đồng, tăng 2,19 lần so với năm 2015, tốc độ tăng bình quân hàng năm là 15,45%. Thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh, đến năm 2020 đạt trên 88,9 triệu đồng, cao hơn mức bình quân chung toàn tỉnh là 54 triệu đồng. Cơ cấu đầu tư theo thành phần kinh tế có sự chuyển dịch nhanh, giảm tỷ lệ đầu tư của Nhà nước, tăng tỷ lệ đầu tư ngoài Nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài.

Là trung tâm kinh tế của tỉnh, những năm qua, thành phố có nhiều lợi thế và phát triển mạnh thương mại - dịch vụ và du lịch, nhất là dịch vụ y tế và giáo dục chất lượng cao. Với nền văn hóa truyền thống đặc sắc, phong phú, đa dạng, giàu bản sắc của ba dân tộc Kinh - Khmer - Hoa, TP.Sóc Trăng có tiềm năng du lịch văn hóa truyền thống, tín ngưỡng, tôn giáo, du lịch sinh thái, lịch sử, văn hóa phong phú. Hằng năm, thành phố đã thu hút được một lượng lớn khách du lịch đến tham quan

và lưu trú, lượng khách dao động theo các năm từ 1,5 - 2,0 triệu lượt khách/năm.

Phát triển đô thị là mục tiêu xuyên suốt và trọng tâm của TP.Sóc Trăng. Thời gian qua, với việc tập trung triển khai kế hoạch hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị và các công trình công cộng đã làm cho hệ thống hạ tầng xã hội trong khu vực trung tâm được xây dựng tương đối hoàn chỉnh, hướng đến mục tiêu đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đô thị loại II. Đáng chú ý, thành phố đã và đang tập trung phát triển các khu đô thị, trong đó có một số khu trọng điểm; phát triển mở rộng nhiều khu dân cư thương mại, khu dân cư tập trung. Qua đó, diện mạo đô thị mới được hình thành với các tuyến phố buôn bán sầm uất, các trung tâm, siêu thị có quy mô lớn, môi trường kinh doanh thông thoáng, chất lượng cuộc sống đô thị được nâng tầm. Cùng với đó, công tác quy hoạch và thực hiện các đồ án quy hoạch đảm bảo tiến độ. Hiện nay,

Đồ án Quy hoạch tổng thể về xây dựng TP.Sóc Trăng đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình phát triển đô thị; Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc, cảnh quan đô thị đã được UBND tỉnh phê duyệt và đang triển khai thực hiện là những công cụ hữu hiệu để quản lý, phát triển đô thị theo quy hoạch và kế hoạch, góp phần phục vụ mục tiêu quy hoạch chi tiết phát triển các dự án dân cư, đáp ứng các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Thời gian qua, chính từ việc quy hoạch hạ tầng giao thông theo hướng đối ngoại đã tạo điều kiện thuận lợi để thành phố kết nối với các thị trấn, thị tứ trong tỉnh và khu vực, từ đó thúc đẩy các ngành dịch vụ vận tải, thương mại trên địa bàn phát triển mạnh mẽ. Đặc biệt, với việc đã hoàn thành giai đoạn 1 Dự án chống ngập úng trong nội ô thành phố đã không chỉ tạo điều kiện cho người dân thuận tiện đi lại, giao thương, mua bán, mà vấn đề ngập úng, ô

nhễm môi trường trong nội ô thành phố vào mùa mưa đã cải thiện trên 70% so với những năm trước đây.

Cùng với kinh tế, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng lên. Đến năm 2020, thành phố chỉ còn 44 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 0,15%, thấp hơn so với bình quân chung cả nước. Quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường. An ninh chính trị giữ vững ổn định; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin phát triển đồng bộ và được ứng dụng rộng rãi, hiệu quả trên nhiều lĩnh vực; tỷ lệ phủ sóng thông tin di động trên 100 dân đạt 100%... Đây là nền tảng, là điều kiện thuận lợi để triển khai xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố.

***Vững tin vươn cao**

Có thể khẳng định, gần 30 năm qua, dưới sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của

Đảng, Nhà nước, các Ban, Bộ, ngành Trung ương; đặc biệt là sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã tạo động lực để TP.Sóc Trăng nỗ lực, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các mục tiêu đề ra trong quá trình xây dựng đô thị và đã từng bước phát triển nhanh và bền vững, khẳng định vị thế của đất và người Sóc Trăng.

Sau nhiều năm nỗ lực, quyết tâm, Sóc Trăng hôm nay là một đô thị đang khoác lên mình một diện mạo mới và có bước chuyển mình vượt bậc theo hướng hiện đại, năng động, văn minh nhưng vẫn luôn giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống. Và việc công nhận Sóc Trăng là đô thị loại II sẽ tạo điều kiện để thành phố khai thác tối ưu hóa các tiềm năng, lợi thế trong tương lai và nhằm đảm trách vai trò là đô thị trung tâm của tỉnh Sóc Trăng. Chính từ ý nghĩa quan trọng đó, nhằm tạo điều kiện để TP.Sóc Trăng nâng cao vai trò, vị thế phát triển bền

vững, tạo động lực phát triển chung của tỉnh, ngày 11-7-2021, Tỉnh ủy Sóc Trăng đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU về “Xây dựng thành phố Sóc Trăng phát triển bền vững đạt tiêu chí đô thị loại II, hướng đến đô thị thông minh, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

TP.Sóc Trăng đang phát triển mạnh về hướng Đông, Đông Nam và theo các hướng đối ngoại với Trà Vinh, Cần Thơ. Đây là những định hướng phù hợp với cơ hội và tầm nhìn phát triển đến năm 2035. Cùng với đó, TP.Sóc Trăng đang quy hoạch phát triển theo hướng công nghiệp, thương mại, dịch vụ và du lịch mang tính hiện đại, đô thị thông minh. Theo Chương trình phát triển đô thị của TP.Sóc Trăng đã được phê duyệt theo Quyết định 1643/QĐ-UBND, ngày 22-6-2020 của UBND tỉnh, thành phố sẽ phấn đấu đạt mục tiêu đến năm 2025 TP.Sóc Trăng là đô thị loại II, đảm bảo đạt các tiêu chuẩn đô thị loại II trực thuộc tỉnh

theo Nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13, ngày 25-5-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Và đến năm 2030, tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thành phố theo các tiêu chuẩn đô thị loại II; xây dựng thành phố có hệ thống hạ tầng phát triển đồng bộ và có kiến trúc, cảnh quan hiện đại; là trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, khoa học - kỹ thuật, an ninh - quốc phòng của tỉnh; có vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của vùng ĐBSCL.

Thành tựu đạt được hôm nay của TP.Sóc Trăng cũng chính là động lực và niềm tin để thành phố trẻ tiếp tục phát huy tiềm năng, lợi thế, vững tin vươn tới những tầm cao mới như mục tiêu đã đề ra. Tin tưởng rằng, với những quyết sách đúng đắn và những giải pháp phù hợp, cùng tinh thần đoàn kết thống nhất, quyết tâm cao, TP.Sóc Trăng nhất định sẽ đạt mục tiêu trên con đường đổi mới, hội nhập và phát triển thịnh vượng trong tương lai.□

Tuân Túc đạt chuẩn Xã nông thôn mới

THIÊN HƯƠNG

Trung tuần cuối tháng 2 vừa qua, xã Tuân Túc chính thức nhận Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới. Kết quả này có được từ sự tập trung chỉ đạo cụ thể, liên tục, đồng bộ và huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng nỗ lực, quyết tâm đạt được các mục tiêu đã đề ra nhằm cải thiện toàn diện kinh tế - xã hội của xã nông thôn huyện Thanh Trì.

***Chú trọng tuyên truyền, vận động**

Xã Tuân Túc nằm ở phía Nam của huyện Thanh Trì, cách trung tâm huyện 7km, với nền kinh tế chủ yếu là sản xuất nông nghiệp. Trước khi có Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, tình hình kinh tế - xã hội của xã còn chậm phát triển, đời sống của đại bộ phận người dân còn gặp nhiều

khó khăn; cơ sở hạ tầng giao thông, giáo dục, y tế chưa được đầu tư; sản xuất nông nghiệp hiệu quả chưa cao, tỷ lệ hộ nghèo còn khá cao. Chính vì vậy, ngay khi tiếp nhận Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, Đảng ủy và UBND xã xác định đây là cơ hội quan trọng và có ý nghĩa đặc biệt để nâng cao đời sống vật

chất và tinh thần của nhân dân cũng như phát triển toàn diện tình hình kinh tế - xã hội của xã.

Sau khi tiếp thu các văn bản của các cấp về xây dựng nông thôn mới, Đảng ủy xã Tuân Túc đã ban hành Nghị quyết xây dựng nông thôn mới và các nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới hàng năm để tổ chức thực hiện; UBND xã ban hành Chương trình hành động thực hiện kế hoạch theo giai đoạn 5 năm và các kế hoạch thực hiện hằng năm về xây dựng nông thôn mới. Theo đó, Ban Chỉ đạo Nông thôn mới xã tập trung chỉ đạo, điều hành phát động phong trào xây dựng nông thôn mới, phân công thành viên phụ trách địa bàn các ấp. Song song với công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện, Đảng ủy và UBND xã luôn quan tâm và chú trọng đến công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và vận động mọi tầng lớp nhân dân thực

hiện, xem đây là bước đột phá và là nhiệm vụ thường xuyên trong suốt quá trình thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại địa phương. Theo đó, cấp ủy, chính quyền đã phối hợp chặt chẽ với Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và các ban, ngành liên quan cấp tỉnh, huyện tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Chương trình xây dựng nông thôn mới và phát động phong trào “Toàn dân tham gia xây dựng nông thôn mới”.

Nhằm phát huy tối đa vai trò chủ thể của người dân trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới, Ban Chỉ đạo phối hợp tuyên truyền, vận động với nhiều hình thức cho người dân tự nguyện đăng ký thực hiện nội dung 15 tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, cũng như 7 tiêu chí ấp văn hóa nông thôn mới và tuyến đường kiểu mẫu. Nội dung đưa ra để người dân tham gia gồm chủ động hiến đất,

hoa màu, tiến, ngày công lao động để xây dựng cơ sở hạ tầng; chỉnh trang nhà cửa, làm hàng rào, xây dựng công trình vệ sinh, tham gia vào các tổ hợp tác, tăng gia sản xuất; chấp hành theo quy định của pháp luật về đảm bảo an ninh, chính trị của địa phương; tham gia trồng cây xung quanh nhà và dọc theo các tuyến đường, treo bóng đèn thấp sáng trước nhà để góp phần tạo vẻ mỹ quan “Sáng - xanh - sạch - đẹp” và đảm bảo an ninh, trật tự...

Đặc biệt, để giúp người dân nâng cao thu nhập và phát triển kinh tế, Đảng ủy và UBND xã chú trọng chỉ đạo phát triển sản xuất nông nghiệp, phát triển tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề nông thôn. Những năm qua, tùy đặc điểm tình hình tại mỗi vùng, người dân trong xã được vận động phát triển diện tích lúa đặc sản và xuống giống đúng lịch thời vụ; ưu tiên trồng các loại hoa màu có hiệu quả kinh

tế cao; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi đi đôi với công tác phòng ngừa dịch bệnh và mạnh dạn phát triển mô hình chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại; phát triển các loại hình tiểu thủ công nghiệp và các ngành nghề nông như cấy xẻ gỗ, xay sát gạo, vật tư nông nghiệp... Ngoài ra, xã còn phối hợp với ngành chức năng của huyện tăng cường công tác chuyển giao khoa học - kỹ thuật, công nghệ theo quy định GAP, VietGAP, GlobalGAP,... trên cây trồng để cải thiện năng suất, chất lượng sản phẩm và khả năng tiêu thụ trên thị trường; tổ chức các lớp đào tạo nghề cho nhân dân với các ngành nghề như đan lát, chăn nuôi gà, may mặc; thường xuyên giáo dục ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường sinh thái...

***Bức tranh nông thôn mới**

Cũng như nhiều địa phương khác trong tỉnh, việc tích cực thực hiện Chương

trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã mang lại những chuyển biến rõ nét trong đời sống xã hội và bộ mặt nông thôn xã Thuận Túc.

Thực tế tại xã Thuận Túc những năm qua cho thấy, trong bối cảnh sản xuất và thu nhập còn gặp khó khăn, các nguồn lực đầu tư để thực hiện mục tiêu của chương trình còn hạn chế, song từ hiệu quả của các dự án, của từng phong trào cụ thể ở địa phương đã tác động tích cực góp phần làm chuyển biến nhận thức của nhân dân, vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng địa phương từng bước được phát huy. Xây dựng nông thôn mới từng bước được triển khai thực hiện trên cơ sở đáp ứng nhu cầu đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân nên đã tạo được niềm tin trong nội bộ cán bộ, đảng viên và nhân dân, từ đó huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện Chương trình.

Trong hơn 10 năm, từ 2010 - 2021, xã Thuận Túc đã huy động được nguồn lực xây dựng nông thôn mới được gần 234 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp bằng nhiều hình thức gần 19 tỷ đồng. Từ nguồn vốn này, các công trình cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục, điện,... được tập trung đầu tư, góp phần đáp ứng nhu cầu, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn và thúc đẩy kinh tế - xã hội của xã phát triển. Hiện nay, đường xã và đường từ trung tâm xã đến huyện đều được trải nhựa hoặc bê tông, đường trục các ấp và đường liên ấp ít nhất cũng được cứng cáp đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; hệ thống thủy lợi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất và dân sinh. Cùng với đó, sản xuất nông nghiệp được chuyển biến mạnh trong chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, các mô hình mới có hiệu quả kinh

tế ngày càng được phát triển góp phần ổn định sản xuất, tăng thu nhập cho nhân dân và thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Đến cuối năm 2021, người dân xã Thuận Túc đạt mức thu nhập bình quân là 50,63 triệu đồng/người/năm, tăng gần 58% so với năm 2010; theo đó tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,9% (giảm 22,12% so với năm 2010). Cùng với kinh tế - xã hội phát triển vượt bậc, thì hệ thống chính trị và bộ máy chính quyền, Mặt trận và đoàn thể không ngừng được củng cố, tăng cường vững mạnh; an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội luôn được đảm bảo đã tạo tiền đề cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

***Tiếp tục phấn đấu**

Xây dựng nông thôn mới là quá trình thường xuyên, liên tục, lâu dài và xây dựng nông thôn mới ở địa phương phải ngày càng nâng cao hơn, đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân, nhằm thay đổi

bộ mặt nông thôn một cách toàn diện và phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Quán triệt quan điểm này của Đảng và Nhà nước, nên ngay khi được công nhận đạt chuẩn xã nông thôn mới, xã Thuận Túc cũng đồng thời đề ra kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

Theo đó, để giữ vững và nâng chất 19/19 tiêu chí nông thôn mới đã đạt và phấn đấu đến cuối năm 2025 hoàn thành xã nông thôn mới nâng cao, xã Thuận Túc đã xác định những nội dung quan trọng cần nỗ lực thực hiện hiệu quả. Đó là, tiếp tục củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị cũng như xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện giai đoạn sau năm 2021 một cách cụ thể, sát với tình hình thực tế. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để người dân tích cực tham gia thực hiện Chương trình. Thường xuyên củng cố kiện toàn Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý, Ban Phát triển ấp;

có kế hoạch kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, gắn với công tác thi đua, khen thưởng, tuyên dương và nhân rộng các gương điển hình cá nhân, tập thể tiêu biểu có nhiều đóng góp trong quá trình thực hiện Chương trình. Trên lĩnh vực sản xuất, tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức sản xuất; duy trì và phát triển mô hình hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, đẩy mạnh cơ giới hóa và áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, xây dựng cánh đồng lớn nhằm tăng sản lượng và giá trị trên một đơn vị diện tích; triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với công tác giảm nghèo. Bên cạnh đó, tranh thủ sự hỗ trợ vốn của cấp trên và huy động nguồn lực xã hội kêu gọi đầu tư kết cấu hạ tầng nông thôn; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện tốt

công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất văn hóa - thể thao quần chúng; xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa; triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở trên địa bàn...

Có thể nói, với việc đạt chuẩn xã nông thôn mới, Thuận Túc đã tạo ra một bước ngoặt quan trọng trong tiến trình phát triển, tạo tiền đề để xã tiếp tục thực hiện đạt các mục tiêu phát triển nhanh và bền vững trong những năm tiếp theo. Phía trước vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, song với những kinh nghiệm đã tích lũy, cùng tinh thần đổi mới, quyết tâm, đoàn kết của toàn hệ thống chính trị và nhân dân, xã Thuận Túc sẽ tiếp tục gặt hái được những thành công mới, ngày càng phát triển văn minh, giàu đẹp. □

Vấn nạn tin giả, tin xấu độc:

Cách nhận diện và giải pháp kiểm soát

HOÀNG LONG

***Nhận diện tin giả, tin xấu độc**

Hiện nay, cả nước ta bước vào thời đại công nghệ số, tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho đất nước nhưng đồng thời cũng đặt con người vào muôn vàn tình huống cần phải đối phó. Một trong số đó chính là tình trạng cung cấp, chia sẻ tin giả, tin xấu độc chưa qua kiểm chứng từ bối cảnh bùng nổ công nghệ 4.0.

Tin giả là một dạng thông tin chứa đựng những nội dung không đúng sự thật khách quan như vốn có và đã xảy ra, hoặc chỉ có một phần sự thật, nhưng được thay đổi thêm nhiều tình tiết không đúng, để gây cách hiểu nhầm lẫn và sai lệch về sự thật như vốn có

của nó. Tin giả có thể là tin tức giả, hoàn toàn sai sự thật được tung lên các trang mạng xã hội trên nền tảng Youtube, Zalo, Facebook, Tiktok hoặc các trang điện tử không rõ nguồn gốc khác... Tuy nhiên, tin giả đôi khi cũng là những tin tức được cải biên từ sự thật, sau đó dựa trên một kịch bản có sẵn nhằm tạo ra một sự kiện nào đó được chuẩn bị sẵn từ trước để tạo ra một làn sóng dư luận xấu có chủ đích (như câu view, câu like).

Tin xấu độc là những thông tin bịa đặt, bóp méo sự thật, xuyên tạc vấn đề, “đổi trắng, thay đen”, lẫn lộn đúng sai, thật giả hoặc có một phần sự thật nhưng được đưa tin với dụng ý xấu, phân tích

và định hướng dư luận bằng luận điệu thù địch. Thông tin có nội dung không phù hợp về chuẩn mực đạo đức, văn hóa, thuần phong mỹ tục như kích động bạo lực, bôi nhọ đời tư, vu khống...; thông tin sai trái, độc hại có tính chất tội phạm tin học như lừa đảo trên mạng, đánh cắp thông tin, mật khẩu, tán phát vi rút... Thông tin sai trái, độc hại có tính chất chính trị như chống phá nền tảng tư tưởng của Đảng và cách mạng Việt Nam hòng phủ định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xuyên tạc, phủ nhận thành tựu, đường lối xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước...; xuyên tạc lịch sử dân tộc, nhất là lịch sử các cuộc kháng chiến, các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta; xuyên tạc thân thế, sự nghiệp, công lao to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng; vu cáo, bôi nhọ, giả mạo các đồng chí Lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước, tướng lĩnh trong lực lượng vũ trang. Thông tin kích động xu hướng ly khai, phá hoại sự thống nhất

quốc gia, dân tộc, gây chia rẽ đoàn kết nội bộ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, tổ chức các hoạt động bạo lực phá hoại dưới cái mác “ôn hòa”, “bất bạo động”; truyền bá lối sống ích kỷ, vụ lợi, xa hoa, trụy lạc, bạo lực và thù hận đối với cá nhân và tổ chức, nhất là đối với chủ nghĩa Cộng sản và Đảng Cộng sản; phá hoại bản sắc văn hóa dân tộc, tuyên truyền, áp đặt các giá trị văn hóa và lối sống phương Tây, nhất là về văn hóa chính trị.

***Thực trạng tin giả, tin xấu độc**

Tin giả, tin xấu độc đã xuất hiện từ lâu đời trong đời sống vì những mục đích khác nhau. Ngày nay, với sự phát triển của mạng xã hội, tin giả, tin xấu độc được chấp cánh thêm môi trường rộng lớn để lan truyền gây ra các tác hại xã hội khôn lường. Những thông tin này không chỉ ảnh hưởng tới sự phát triển, hình thành nhân cách, đạo đức xã hội, xâm phạm đến danh dự, uy tín, lợi ích kinh tế của cá nhân, tổ chức mà nó còn gây

nên những tác động tiêu cực trong dư luận xã hội, gia tăng tội phạm, mất trật tự an ninh xã hội.

Nhất là từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đã chủ động, tích cực triển khai hiệu quả hàng loạt biện pháp phòng, chống dịch. Trong cuộc chiến với dịch COVID-19, nhiều thông tin chính xác, tích cực đã góp phần nâng lên quyết tâm chống dịch, lan tỏa những thông điệp nhân văn, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc cùng chung sức, đồng lòng phòng, chống dịch COVID-19. Tuy nhiên, bên cạnh đó, cũng có không ít tin giả, tin sai sự thật liên quan đến dịch COVID-19 được lan truyền một cách cố ý, nhất là trên không gian mạng. Một số thời điểm dịch COVID-19 liên tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, thì trên không gian mạng, tình trạng phát tán tin giả, sai sự thật về tình hình dịch bệnh và công tác phòng, chống dịch COVID-19 lại có dấu hiệu gia tăng, đã tạo ra tâm lý hoang mang trong nhân

dân. Hay trường hợp sử dụng thông tin của cá nhân khác đăng tải trên mạng xã hội mà không được sự đồng ý của cá nhân đó. Không những thế, một số cán bộ làm việc trong các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh còn chưa có ý thức bảo vệ thông tin nội bộ, chia sẻ những thông tin mang tính chất nội bộ, những văn bản mật, những thông tin chưa qua kiểm chứng.

Giải pháp kiểm soát

Qua đó thấy rằng, việc cung cấp, chia sẻ thông tin giả, tin xấu độc hay sử dụng thông tin của người khác trên mạng xã hội là rất nghiêm trọng, khiến cho không gian mạng không còn phát triển an toàn, lành mạnh mà trở thành công cụ để kẻ xấu thực hiện hành vi vi phạm pháp luật vì nhiều mục đích khác nhau. Vì vậy cần có giải pháp mạnh, cụ thể, thiết thực để kiểm soát tin giả, tin xấu độc trên mạng xã hội.

Một là, cần phát huy vai trò của lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước trong phòng, chống tin giả, tin xấu độc. Nhà nước và các cơ quan

chức năng cần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý trong thực tiễn; tích cực xây dựng khung khổ pháp luật một cách khoa học, tiến bộ để lĩnh vực không gian mạng hoạt động, phát triển lành mạnh, đúng hướng. Để quản lý tốt, cần nhanh chóng tiếp tục hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản pháp luật. Kịp thời bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật phù hợp với thực tiễn để bảo đảm môi trường pháp lý minh bạch, công khai và bình đẳng giữa các tổ chức, cá nhân tham gia tự do ngôn luận trên không gian mạng.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục mọi người dân về nguy cơ của tin giả, tin xấu độc; kỹ năng nhận biết và trách nhiệm xã hội trong tham gia phòng, chống tin giả, tin xấu độc. Thực tế cho thấy, ngoại trừ một bộ phận cá nhân, tổ chức cố tình tạo dựng và tán phát tin giả, tin xấu độc nhằm mục đích kinh tế, chính trị, gây tổn hại đến nhân phẩm cá nhân; còn đa số cộng đồng mạng tham gia chia sẻ, thậm chí có trường hợp cũng tạo lập và tán phát những thông tin sai

lệch song điều này là do tâm lý hiếu kỳ hoặc để thu hút sự chú ý của cư dân mạng. Bởi vậy, cần tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục trong nhà trường, gia đình và xã hội về nhận thức, trách nhiệm cho các cá nhân, tổ chức tham phòng, chống tin giả, tin xấu độc. Mỗi công chúng khi tiếp cận mạng xã hội hãy là một “lá chắn” đối với tin giả, tin xấu độc. Để tránh chia sẻ, phát tán những thông tin giả, thông tin không đúng sự thật, mỗi người cần tỉnh táo, trở thành “người đọc thông thái”, thực hiện trách nhiệm công dân trong việc đưa tin, chia sẻ trên mạng xã hội; không nên chia sẻ các thông tin chưa được kiểm chứng, chưa được xác thực; kịp thời thông báo đến cơ quan chức năng các trường hợp đăng thông tin bịa đặt, sai sự thật.

Ba là, cần nghiên cứu tiến hành sửa đổi Luật An ninh mạng năm 2018 theo hướng có quy định cụ thể và rõ ràng về định tính hóa và định lượng hóa những tiêu chí để chế tài mọi hành động và cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc sản

xuất tin giả, tin xấu độc phát tán tin giả cũng như sử dụng tin giả, tin xấu độc. Trong đó, cần xây dựng định nghĩa tương đối hẹp và sáng tỏ về khái niệm tin giả; đồng thời tăng cường xây dựng năng lực và liên chính cho các cơ quan quyền lực công chịu trách nhiệm áp đặt việc tuân thủ Luật An ninh mạng; bổ sung những quy định “mạnh tay” hơn để xử lý các đối tượng xây dựng và tán phát tin giả, tin xấu độc.

Bốn là, cần phát huy vai trò, tính hiệu quả của Trung tâm Xử lý tin giả thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông. Không ngừng nâng cao năng lực của các cơ quan chức năng và các điều kiện bảo đảm cho công tác phòng, chống tin giả, tin xấu độc, tránh để bị động dẫn đến hậu quả không mong muốn.

Năm là, phát huy vai trò chủ động, tiên phong, dẫn dắt, định hướng của báo chí chính thống, bảo đảm chính xác, kịp thời, góp phần ngăn chặn tin giả, tin xấu độc, tạo niềm tin cho công chúng. Báo chí phải phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện sớm tin giả, tin

xấu độc; phối hợp đánh giá tác hại của tin giả, tin xấu độc và phối hợp kiểm tra, xác minh. Các cơ quan truyền thông, báo chí cần đẩy mạnh các nội dung thông tin, bảo đảm kịp thời, chính xác, nhất là trước các vụ việc, sự kiện “nóng”, được dư luận đặc biệt quan tâm. Qua đó, định hướng, dẫn dắt thông tin đúng trên mạng xã hội, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi tin giả, tin xấu độc.

Sáu là, các cá nhân, tổ chức phải có trách nhiệm pháp lý đối với các thông tin đưa lên các trang mạng xã hội. Bên cạnh đó, cần tăng cường tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước, cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ theo Luật Tiếp cận thông tin. Mỗi cơ quan cần xây dựng những bộ quy tắc, quy định về những thông tin nội bộ, những thông tin bảo mật của đơn vị mình; xử lý nghiêm những hành vi phát tán thông tin nội bộ không được phép của các thành viên gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đơn vị mình; quy định về tư cách cá nhân khi phát ngôn trên trên mạng xã hội. □

Quy định mới về đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ngày 22-7-2021, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (TCPL) thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và có hiệu lực thi hành từ ngày 01-01-2022.

Theo đó, Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL. Nguyên tắc thực hiện là: lấy người dân làm trung tâm trong việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL; bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật; việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở, vận

động nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định có 5 tiêu chí với 20 chỉ tiêu thành phần để đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL, các tiêu chí gồm: Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn; Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý; Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Trên cơ sở Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, quy định các nội dung:

nội dung, điểm số, cách tính điểm các tiêu chí, chỉ tiêu; tài liệu đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu; quy trình, biểu mẫu phục vụ việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thành phần, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng đánh giá CTCPL.

Theo Quyết định số 25/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn TCPL khi có đủ các điều kiện, gồm: tổng số điểm của các tiêu chí đạt từ 80 điểm trở lên và tổng số điểm của từng tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên. Trong năm, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền xã, phường, thị trấn bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành nhiệm vụ công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Cùng với đó, quy định về trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL gồm việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL được thực hiện hàng năm, tính từ ngày 1-1 đến ngày 31-12 của năm đánh giá.

Để triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống

nhất, hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL, Sở Tư pháp Sóc Trăng sẽ tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến Quyết định này, cùng với Thông tư số 09/2021/TT-BTP, ngày 15-11-2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh về việc công nhận, đánh giá cấp xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL. Bên cạnh đó, tổ chức thực hiện việc đánh giá, chấm điểm, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn TCPL năm 2022 theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND, ngày 21-9-2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg. Thực hiện việc rà soát, đánh giá việc thực hiện tiêu chí TCPL, kịp thời đề ra giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế và cải thiện khả năng TCPL cho người dân tại cơ sở...

SỞ TƯ PHÁP